



VIỆN NGHIÊN CỨU CHIẾN LƯỢC
THƯƠNG HIỆU VÀ CẠNH TRANH



BÁO CÁO KINH TẾ
FEB 2022



TỔNG QUAN BÁO CÁO

Mâu thuẫn giữa Nga và Ukraine có thể sẽ trở thành cuộc xung đột lớn nhất lục địa kể từ sau Thế chiến thứ 2 và bỗng chốc vụn vỡ những hy vọng về sự phục hồi mạnh mẽ của kinh tế toàn cầu sau đại dịch Covid - 19, ít nhất là trong ngắn hạn. Việc quân đội Nga tiến vào lãnh thổ của Ukraine đã làm chao đảo thị trường tài chính toàn cầu và được dự báo sẽ làm trầm trọng hơn vấn đề lạm phát và đứt gãy chuỗi cung ứng hiện tại.

Những biện pháp trừng phạt từ phương Tây chắc chắn sẽ gây ảnh hưởng trực tiếp tới các hoạt động kinh tế có liên quan tới Nga, tuy nhiên mức độ nghiêm trọng thật sự sẽ đến từ những tác động gián tiếp lên tâm lý doanh nghiệp và người tiêu dùng cũng như thị trường hàng hóa toàn cầu.

Cuộc xung đột cùng với các khó khăn do dịch bệnh đang làm đứt gãy nguồn cung của một số mặt hàng vật tư chiến lược như xăng dầu, khí đốt, lương thực thực phẩm. Bên cạnh đó, cuộc xung đột cũng đã và đang làm đứt gãy chuỗi lưu thông, logistics, một số mặt hàng chiến lược tăng giá, kéo theo chi phí đầu vào tăng cao. Cùng với đó, lạm phát toàn cầu tăng lên làm cho tiêu dùng của thế giới vốn đã yếu ớt sau đại dịch nay càng khó khăn hơn. Một số mặt hàng Việt Nam có lợi thế xuất khẩu ra thị trường thế giới, nay vì nhu cầu tiêu dùng toàn cầu thu hẹp cũng đã chịu ảnh hưởng lớn.

Tại Việt Nam, công tác phòng chống dịch COVID-19 khả quan - thể hiện qua tỷ lệ tiêm vaccine COVID-19 cao và chủ trương thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh - tiếp tục đảm bảo năng suất hoạt động cao. Bên cạnh đó, việc Việt Nam trở thành thành viên của nhiều hiệp định thương mại song và đa phương quy mô lớn như EVFTA, CPTPP, RCEP, UVFTA... cùng với vị trí địa lý thuận lợi sẽ là yếu tố giúp duy trì sức hấp dẫn đối với dòng vốn FDI.

Tuy nhiên, Việc Nga bị loại khỏi hệ thống của Hiệp hội Viễn thông Tài chính Liên ngân hàng toàn cầu (SWIFT) đã và đang có những tác động nhất định tới kinh tế và hoạt động giao thương của Việt Nam. Trước mắt sẽ không ảnh hưởng nhiều tới kim ngạch xuất khẩu nhưng về lâu dài, điều này sẽ tác động tới tâm lý và giao dịch thương mại của doanh nghiệp.



MỤC LỤC

PHẦN I:		PHẦN III:	
KINH TẾ THẾ GIỚI	2	THỊ TRƯỜNG NĂNG LƯỢNG	30
1. Tình hình		1. Khai thác dầu thô	30
kinh tế thế giới tháng 2/2022	2	1.1. Cung dầu thô	30
2. Triển vọng kinh tế thế giới	5	1.2. Tiêu thụ dầu thô	32
3. Thị trường tài chính - tiền tệ	7	1.3. Giá dầu thô	32
3.1. Giá vàng	7	2. Thị trường khí	35
3.2. Tỷ giá	8	3. Thị trường phân bón	37
3.3. Lãi suất	9	4. Thị trường điện	38
3.4. Chứng khoán	11		
3.5. Lạm phát	12	PHẦN IV:	
3.6. Chính sách điều hành	13	CUỘC CHIẾN NGA - UKRAINE	
4. Thông tin sự kiện	14	VÀ CÁC ẢNH HƯỞNG ĐẾN	
		KINH TẾ THẾ GIỚI VÀ VIỆT NAM	39
PHẦN II:		1. Tác động đến kinh tế thế giới	39
KINH TẾ VIỆT NAM	16	2. Tác động đến kinh tế Việt Nam	42
1. Tình hình		PHẦN V:	
kinh tế Việt Nam tháng 2/2022	16	KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ	44
1.1. Các chỉ tiêu kinh tế - xã hội	16		
1.1.1. Chỉ số giá tiêu dùng	16		
1.1.2. Đầu tư	19		
1.1.3. Chỉ số sản xuất	20		
1.1.4. Xuất nhập khẩu	21		
1.2. Thị trường tài chính - tiền tệ	23		
1.2.1. Lãi suất	23		
1.2.2. Tỷ giá trung tâm	24		
1.2.3. Chứng khoán	25		
1.2.4. Giá vàng	25		
1.2.5. Tăng trưởng tín dụng	26		
1.2.6. Thu chi NSNN	26		
2. Dự báo kinh tế Việt Nam	27		
2.1. Về chủ chương, chính sách	27		
2.2. Dự báo			
tăng trưởng kinh tế Việt Nam	28		



PHẦN I

KINH TẾ THẾ GIỚI

1. TÌNH HÌNH KINH TẾ THẾ GIỚI THÁNG 2/2022

Các nền kinh tế lớn trên thế giới

▪ Nga

Không chỉ các chính phủ mà giới doanh nghiệp và người tiêu dùng Mỹ và châu Âu cũng đang gây sức ép phản đối cuộc chiến của Nga ở Ukraine. Nhiều người Nga mất niềm tin vào kinh tế quốc gia và lũ lượt rút tiền tiết kiệm, mua hàng hóa trước khi giá nhảy vọt.

Các doanh nghiệp quốc tế đang đánh giá lại việc kinh doanh ở Nga, một số cắt giảm hoạt động và số khác rút lui hoàn toàn.

Khi lãnh đạo thế giới tăng cường đòn đánh vào kinh tế vào Nga, người tiêu dùng cũng phản đối chiến tranh với lệnh trừng phạt của riêng họ. Ngày càng nhiều doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân Nga đang phải đối mặt với sự tẩy chay.

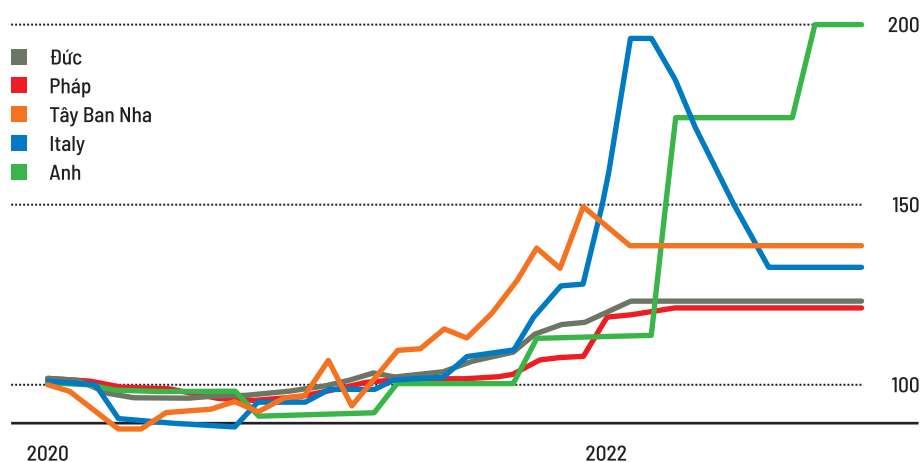
Ngày 25/2, EU giáng đòn trừng phạt vào ông Putin và 650 người khác, đóng băng tài sản của Tổng thống Nga và Ngoại trưởng Sergey Lavrov tại khu vực EU. Châu Âu cũng nhắm đến các chính trị gia ủng hộ Nga thừa nhận chủ quyền của hai vùng đòi ly khai của Ukraine.

Ngày 28/2, ngân hàng trung ương Nga bắt ngờ tăng hơn hai lần lãi suất từ 9,5% lên 20% để chặn đà rơi kỷ lục của đồng ruble.

▪ Châu Âu chịu áp lực

Dù hiện tại dòng chảy hàng hóa chưa gặp gián đoạn, nhưng lo ngại về căng thẳng leo thang đã khiến giá mọi thứ từ dầu khí, lúa mì đến phân bón và kim loại công nghiệp tăng vọt trong những tuần gần đây. Tại châu Âu - nơi nhận hơn 1 nửa lượng dầu và khí đốt từ Nga, các hộ gia đình đang phải trả nhiều tiền điện hơn.

CHỈ SỐ GIÁ NĂNG LƯỢNG ĐỐI VỚI CÁC HỘ GIA ĐÌNH Ở CHÂU ÂU



Nguồn: Bloomberg Economics

▪ Eurozone

Tăng trưởng kinh tế tháng 2 của khu vực đã lên mức cao nhất trong 5 tháng. Tuy nhiên tình trạng gián đoạn nguồn cung và giá cả tăng cũng đang đẩy lạm phát lên mức cao kỷ lục. Chỉ số quản lý thu mua (PMI) tăng 3,5 điểm lên mức 55,8, cao hơn mức 52,3 ghi nhận vào tháng 1. Trong đó, tăng trưởng kinh tế Đức cao nhất trong 6 tháng, với PMI ở mức 56,2. Kinh tế Pháp cũng tăng trưởng tốt nhất trong 8 tháng với chỉ số PMI 57,4. Chỉ số PMI trên 50 được hiểu là kinh tế tăng trưởng.

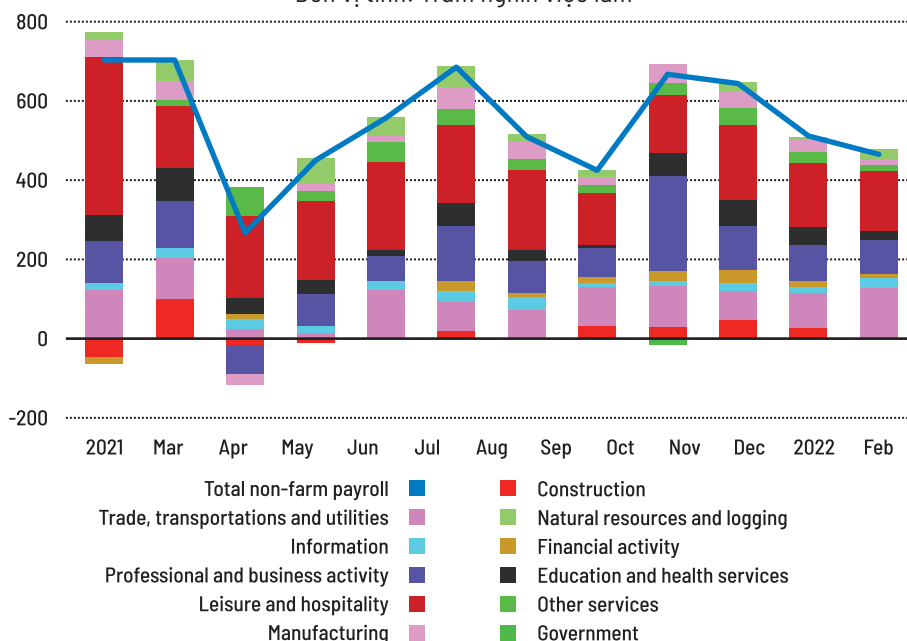
Kinh tế tăng trưởng được cho là do 19 nước thành viên bắt đầu nới lỏng các biện pháp hạn chế sau 2 tháng áp dụng để ứng phó với làn sóng dịch do biến thể Omicron gây ra. Hiện Omicron là biến thể gây bệnh chủ đạo ở châu Âu nhưng các chính phủ đánh giá biến thể này ít nguy hiểm hơn những biến thể trước nhờ tỷ lệ tiêm phòng cao.

■ Mỹ

Kết quả khảo sát của Reuters cho thấy các nhà phân tích và các thương gia dự đoán Mỹ sẽ có 381.000 việc làm đã được bổ sung vào tháng Hai, trong khi thu nhập trung bình tăng thêm 5,8% trong tháng 2 so với cùng tháng năm trước. Những con số này có thể khiến Fed quyết định tăng lãi suất thêm nửa điểm phần trăm – điều mà thị trường toàn cầu đã từng quan tâm nhất trước khi cuộc khủng hoảng Ukraine leo thang – khiến thị trường chứng khoán sụt giảm nghiêm trọng.

**SỐ LƯỢNG VIỆC LÀM (CHIA THEO TỪNG NGÀNH)
TRONG LĨNH VỰC PHI NÔNG NGHIỆP CỦA MỸ**

Đơn vị tính: Trăm nghìn việc làm



Nguồn: Refinitiv Datastream/Fathom Consulting

■ Trung Quốc

Hoạt động sản xuất của Trung Quốc đại lục được cải thiện nhẹ trong tháng 2, đánh bại kỳ vọng về sự suy giảm do gián đoạn kỳ nghỉ Tết Nguyên đán. PMI chính thức tăng lên 50,2, trong khi chỉ số Caixin tư nhân tăng lên 50,4.

Hoạt động chế tạo của Trung Quốc đã ghi nhận đà tăng trưởng trong tháng 2/2021, khi lượng đơn đặt hàng mới được cải thiện, cho thấy khả năng phục hồi của nền kinh tế lớn thứ hai thế giới ngay cả khi áp lực giảm gia tăng và căng thẳng Nga -Ukraine làm bất ổn toàn cầu leo thang.

Chỉ số quản lý nhà mua hàng (PMI) của ngành sản xuất nước này đã tăng lên 50,2 vào tháng 2/2022, duy trì trên mốc 50 điểm (ngưỡng phân định giữa tăng trưởng và suy giảm), và tăng từ mức 50,1 điểm của tháng 1/2022. Kết quả này nằm ngoài dự đoán của giới phân tích là PMI sẽ giảm xuống 49,9 điểm.

2. TRIỂN VỌNG KINH TẾ THẾ GIỚI

CÁC KỊCH BẢN CÓ THỂ XẢY RA VỚI NỀN KINH TẾ

KỊCH BẢN	Dòng chảy dầu khí không bị ảnh hưởng, thị trường ổn định	Nguồn cung năng lượng gián đoạn, giá dầu khí đi lên, thị trường ngại rủi ro	Nga cắt nguồn cung khí đốt cho châu Âu, dòng chảy thô gián đoạn, thị trường lao dốc
Lệnh trừng phạt	Sâu rộng. Trừng phạt ngân hàng lớn; hạn chế giao dịch ngoại hối và lĩnh vực công nghệ.	Rộng. Cắt đứt liên hệ giữa các tập đoàn và ngân hàng lớn với thị trường toàn cầu, đặc biệt là trong lĩnh vực dầu khí.	Trừng phạt tối đa hoặc Nga trả đũa bằng cách cắt đứt dòng khí đốt đến châu Âu.
Ảnh hưởng đến Nga	Đồng ruble giảm sâu và lạm phát leo thang buộc NHTW phải tăng lãi suất mạnh tay. Các biện pháp trừng phạt gây ảnh hưởng thương mại, tăng trưởng kinh tế chậm lại.	Đồng ruble suy yếu, thị trường hỗn loạn và thương mại gián đoạn gây ra suy thoái kinh tế nghiêm trọng.	Khủng hoảng sâu sắc hơn khi ngân sách nhà nước và lĩnh vực năng lượng của Nga bị ảnh hưởng thêm.
Ảnh hưởng đến châu Âu	Giá năng lượng tăng lên nhưng tác động tiêu cực đến tăng trưởng ở mức vừa phải. ECB vẫn có thể tăng lãi suất đến cuối năm 2022.	Giá năng lượng tăng, tác động tiêu cực tới tăng trưởng và bất ổn tài chính dẫn đến suy thoái nhẹ. Kế hoạch tăng lãi suất của ECB bị hoãn lại đến năm 2023.	Thiếu hụt năng lượng, tác động tiêu cực tới tăng trưởng và bất ổn gia tăng chắc chắn gây suy thoái kinh tế.
Ảnh hưởng đến Mỹ	Giá năng lượng cao hơn trong khi điều kiện tài chính bị thắt chặt khiến kế hoạch tăng lãi suất 7 lần của Fed không còn khả thi.	Giá năng lượng cao hơn và thị trường giảm sốc khiến Fed ôn hòa hơn trong nửa cuối năm.	Trường hợp xấu nhất: giá năng lượng tăng đột biến kết hợp với lạm phát khó đoán và Fed phải thắt chặt chính sách mạnh tay dù tăng trưởng chững lại.

Nghiêm trọng - Vừa phải - Nhẹ

Nguồn: Bloomberg Economics

Ngày 10/2, Ủy ban châu Âu EC, cơ quan điều hành của Liên minh châu Âu (EU), dự báo GDP của Nền kinh tế khu vực đồng tiền chung châu Âu (Eurozone) sẽ tăng trưởng 4% trong năm 2022, thấp hơn mức 4,3% được đưa ra trong dự báo cách đây 3 tháng. Trong khi đó, lạm phát được cho là sẽ tăng mạnh hơn mức dự báo 3,5% trong năm 2022.

Trong bối cảnh nền kinh tế thế giới vẫn chưa hồi phục hoàn toàn sau đại dịch Covid-19, việc Nga đưa quân vào Ukraine tiếp tục tạo ra nhiều rủi ro.

Bloomberg chỉ ra 3 kịch bản mà chiến tranh tác động đến đà tăng trưởng, lạm phát và chính sách tiền tệ:

- **Kịch bản 1:** Sự ổn định sớm được lập lại có thể ngăn chặn đà tăng giá của thị trường hàng hóa, giữ cho sự phục hồi của kinh tế Mỹ và châu Âu đi đúng hướng.
- **Kịch bản 2:** Việc kéo dài xung đột, phản ứng cứng rắn của phương Tây và tình trạng gián đoạn xuất khẩu dầu khí của Nga sẽ gây ra cú sốc năng lượng lớn. Đáng nói, ECB và FED khó có khả năng tăng lãi suất để thắt chặt chính sách tiền tệ.
- **Kịch bản 3:** Kịch bản xấu nhất xảy ra khi nguồn cung khí đốt của châu Âu đứt gãy. Điều này gây ra tình trạng suy thoái, ảnh hưởng lớn đến tăng trưởng và buộc các điều kiện tài chính phải được thắt chặt mạnh mẽ.

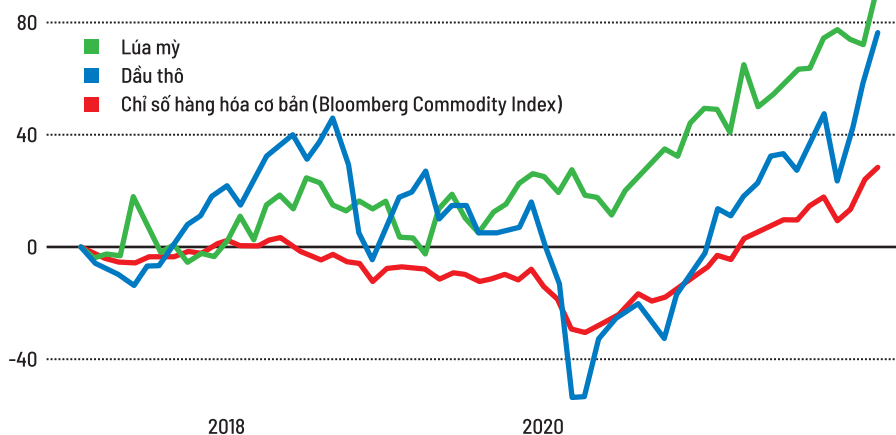
Mới đây, **Tổng hội Thương mại Hong Kong (Trung Quốc)** cũng hạ dự báo tăng trưởng của khu hành chính đặc biệt này xuống 1,2%, thấp hơn nhiều so với mức 2,8% vào cuối năm ngoái. Lý do chính được cho là ảnh hưởng của dịch COVID-19 tới các hoạt động kinh tế cũng như lo ngại về việc hệ thống y tế bị quá tải. Theo dự báo, **tỷ lệ thất nghiệp tại Hong Kong cũng sẽ tăng từ 3,7% lên 4,8% vào cuối năm 2022, trong khi doanh số bán lẻ cũng sẽ giảm 2%**, so với mức tăng 5% vào cuối năm 2021.

3. THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH - TIỀN TỆ

MỨC TĂNG HÀNG HÓA CƠ BẢN TRONG 5 NĂM QUA

(Tính đến ngày 27/2/2022)

Đơn vị tính: %

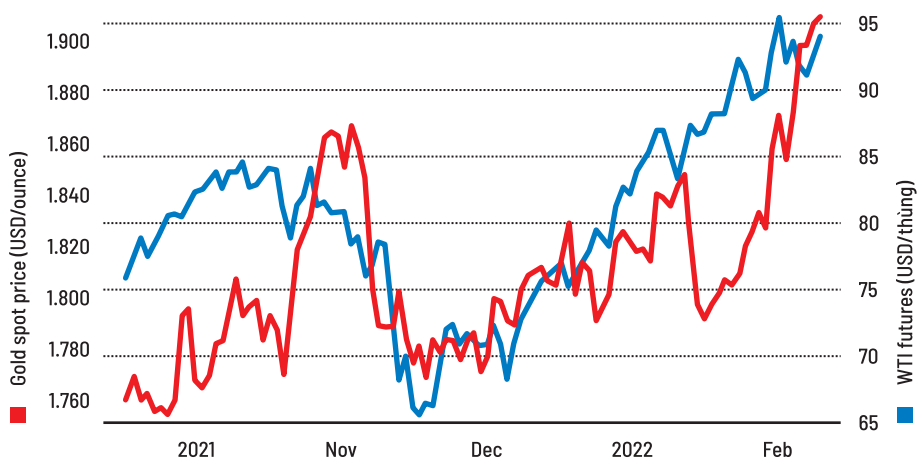


Nguồn: FactSet

3.1. Giá vàng

Chỉ số giá USD giảm 0,28%. Cụ thể, đồng USD tháng 2/2022 khá ổn định và tính đến ngày 25/02/2022, chỉ số USD trên thị trường quốc tế đạt mức 95,92 điểm, tăng 0,01% so với tháng trước.

GIÁ DẦU VÀ VÀNG “SÁNH VAI” TĂNG GIÁ GIỮA CẶNG THẲNG ĐỊA CHÍNH TRỊ



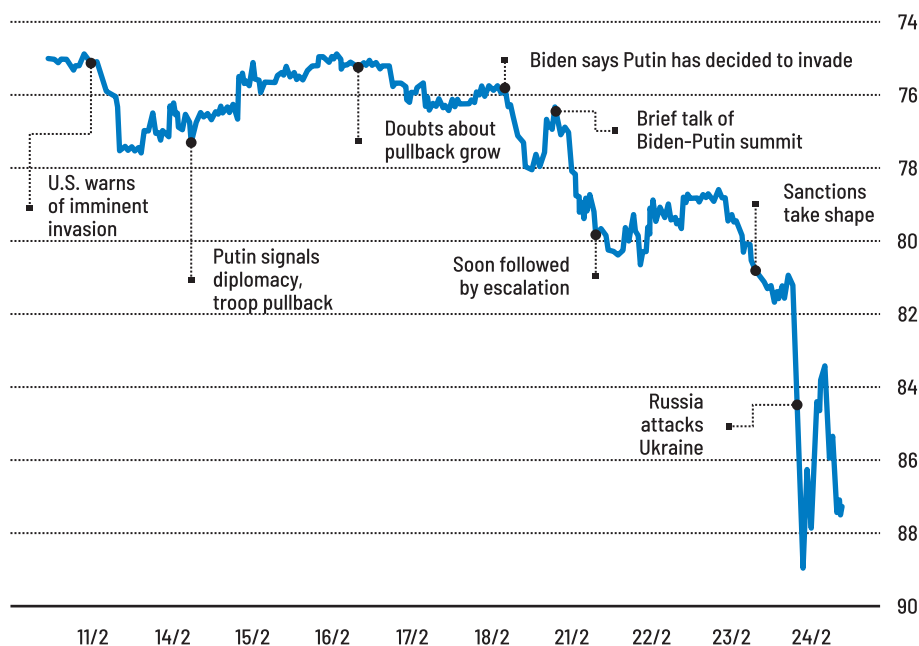
Nguồn: Bloomberg

3.2. Tỷ giá

Đồng USD đang tăng giá so với gần như tất cả đồng tiền khác, khi cuộc xung đột ngày càng sâu rộng giữa Nga và Ukraine thúc đẩy nhu cầu đồng USD. Trái phiếu Chính phủ Mỹ cũng tăng giá. Trên thị trường quốc tế, chỉ số đồng USD đã tăng 0,7% so với cuối tháng 1 và tăng khoảng 1,5% so với hồi đầu năm.

Đồng Krone của Na Uy và Krona của Thụy Điển giảm hơn 2%. Đây là hai đồng tiền có thành tích tệ nhất trong nhóm G10. Tâm lý né tránh rủi ro còn thể hiện qua đà giảm gần 3% của hợp đồng tương lai S&P 500, giữa lúc các trader chuẩn bị cho trường hợp tác động lan truyền tới các thị trường mới nổi bằng cách bán các đồng tiền của châu Phi và Thổ Nhĩ Kỳ.

ĐỒNG RUB CỦA NGA TRƯỢT GIÁ MẠNH SAU KHI NGA ĐƯA QUÂN VÀO UKRAINE



Nguồn: Bloomberg

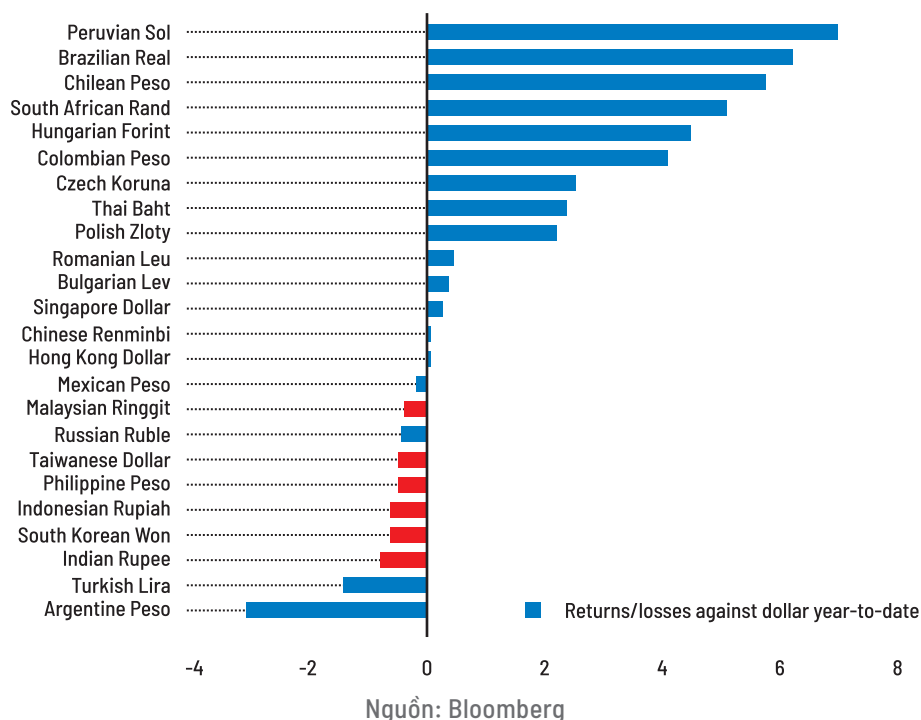
3.3. Lãi suất

Ngày 10/2, *Ngân hàng trung ương Mexico* đã tăng lãi suất cơ bản lần thứ 6 liên tiếp trong nỗ lực giảm lạm phát đang ở mức báo động đỏ. Ngân hàng đã quyết định *tăng lãi suất cơ bản thêm 0,5 điểm phần trăm lên 6%*.

Nhận thấy việc nâng lãi suất quá sớm sẽ khiến tỷ lệ thất nghiệp hiện ở mức thấp kỷ lục của Australia gặp rủi ro. Ngày 11/2, Thống đốc Ngân hàng Dự trữ Australia (RBA - ngân hàng trung ương) đã khẳng định lãi suất cơ bản của *Australia sẽ được giữ ở mức thấp kỷ lục hiện nay là 0,1%*, trong bối cảnh lạm phát vẫn đang có xu hướng tăng và một số quốc gia trên thế giới đã bắt đầu thu hẹp các chính sách tiền tệ siêu lỏng trong giai đoạn hậu COVID-19.

Đồng quan điểm, các ngân hàng trung ương ở Châu Á - Ấn Độ, Indonesia và Thái Lan tiếp tục ưu tiên tăng trưởng bằng cách giữ nguyên lãi suất. Ngược lại, Ba Lan đã tăng lãi suất cũng như Mexico và Peru.

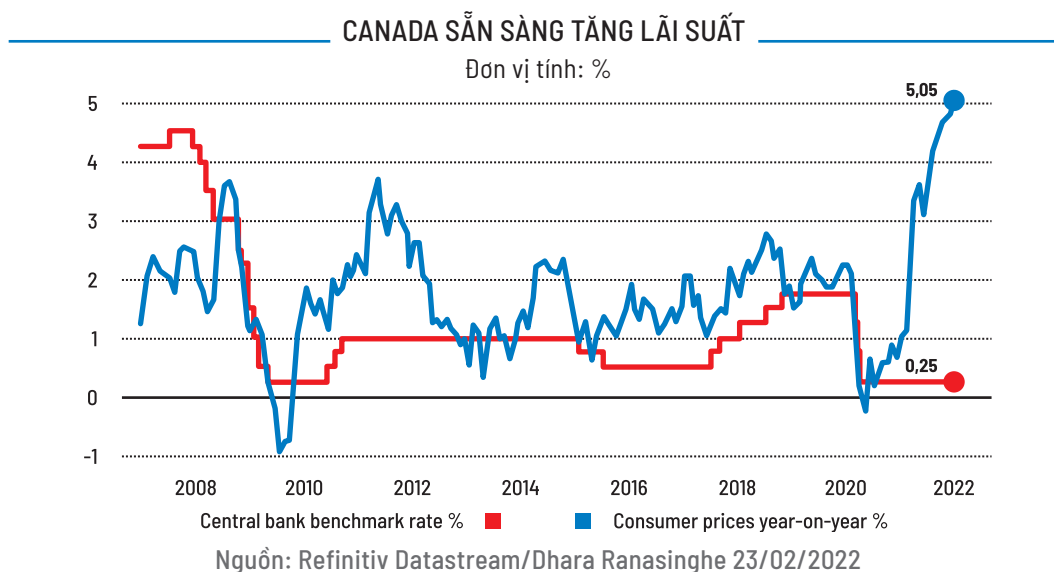
LÀN SÓNG TĂNG LÃI SUẤT Ở CÁC NƯỚC PHÁT TRIỂN
 ẢNH HƯỞNG TRỰC TIẾP ĐẾN CÁC ĐỒNG TIỀN CHÂU Á



Các chuyên gia của Goldman Sachs đã điều chỉnh dự báo và cho rằng, *FED sẽ tăng lãi suất cơ bản 7 lần trong năm nay* thay vì 5 lần như nhận định trước đó. Ngân hàng đầu tư Mỹ đưa ra động thái trên sau khi lạm phát tại Mỹ trong tháng 1/2022 đạt mức kỷ lục với chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tăng vọt lên 7,5%, cao hơn tới 0,5% so với dự kiến của giới phân tích và là mức cao nhất kể từ tháng 2/1982. Sự tăng tốc của giá cả diễn ra khắp nền kinh tế, từ thực phẩm và đồ nội thất đến giá thuê căn hộ, vé máy bay và điện.

Với lạm phát ở mức cao nhất trong vòng 40 năm, Chủ tịch Fed Jerome Powell đã phát tín hiệu rằng cuộc họp đó sẽ thông qua việc tăng lãi suất đầu tiên kể từ cuối năm 2018.

Ngân hàng Trung ương Canada (BoC) có vẻ chắc chắn sẽ tăng lãi suất thêm 25 điểm cơ bản. Các nhà kinh tế không loại trừ động thái BoC sẽ tăng lãi suất thêm 50 điểm phần trăm trong tháng 3 này.



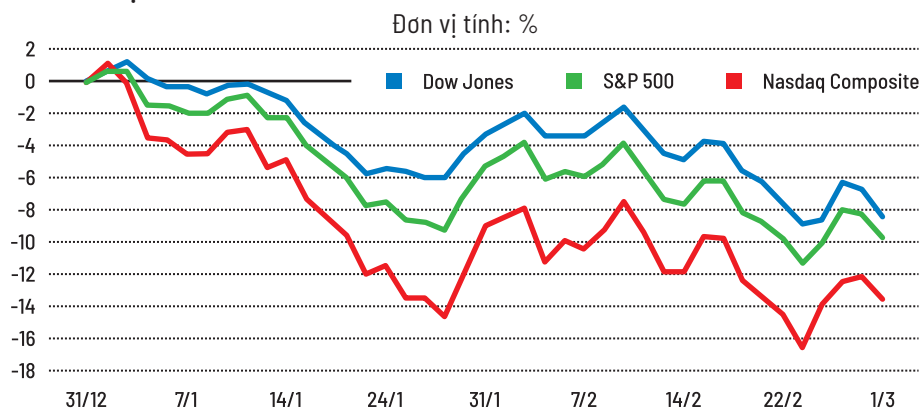
Ngân hàng trung ương Australia và New Zealand kiên nhẫn chờ đợi. Cuộc khủng hoảng Ukraine có thể sẽ khiến *Ngân hàng Dự trữ Australia (RBA)* - một trong những ngân hàng trung ương “hiền lành” nhất thế giới - có thêm lý do để biện minh cho thái độ đó. Trong khi đó, *New Zealand* gần đây đã từ bỏ ý định tăng lãi suất nửa điểm để chỉ tăng một chút, là 25 điểm phần trăm.

Ngân hàng Trung ương Nga bất ngờ quyết định *nâng lãi suất lên mức cao nhất trong gần 20 năm qua*, đồng thời áp một số biện pháp kiểm soát dòng vốn chảy ra khỏi nước này nhằm bảo vệ nền kinh tế trước tác động từ các biện pháp trừng phạt của phương Tây. *Lãi suất cơ bản tại Nga sẽ được nâng lên từ 9.5% lên 20%*, NHTW Nga cho biết trong một tuyên bố. Ngoài ra, họ cũng tạm thời cấm các môi giới bán cổ phiếu của nhà đầu tư nước ngoài tại Nga từ ngày 28/02. Đây có thể là động thái để ngăn cản đà giảm giá của đồng Rúp.

3.4. Chứng khoán

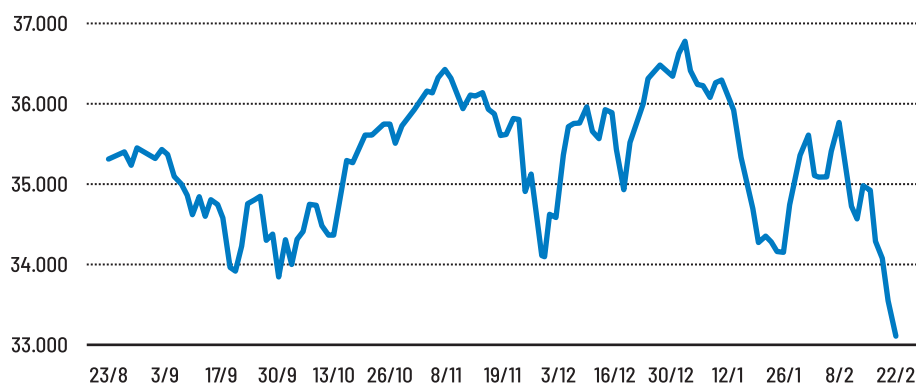
Thị trường chứng khoán Mỹ đồng loạt lao dốc trong ngày 23/2 khi căng thẳng Nga - Ukraine không ngừng leo thang. Phương Tây tung đòn trừng phạt mới vào Nga và nhiều dấu hiệu cho thấy chiến tranh đang đến gần.

BIẾN ĐỘNG CÁC CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN MỸ TỪ ĐẦU NĂM 2022 ĐẾN HẾT 1/3



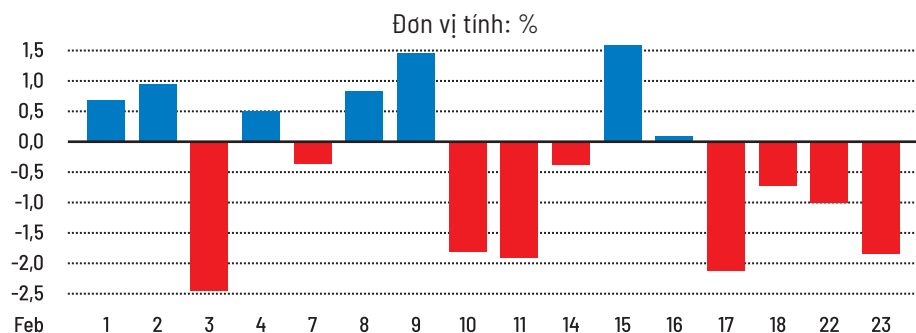
Nguồn: S&P Dow Jones Indices, Fed St. Louis

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ DOW JONES TRONG 6 THÁNG GẦN ĐÂY



Nguồn: S&P Dow Jones Indices, Fed St. Louis

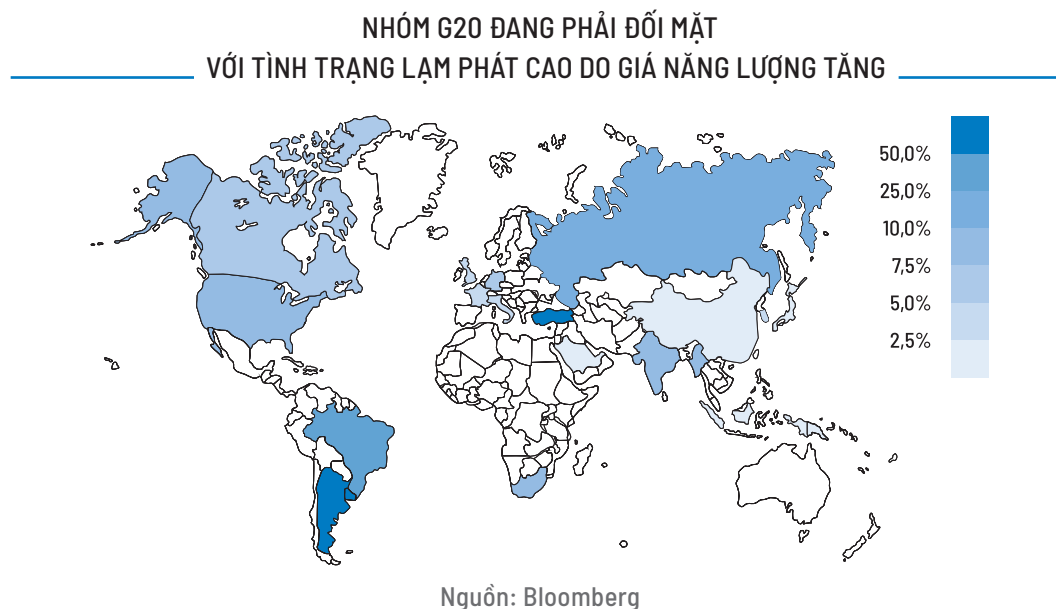
MỨC TĂNG/GIẢM HÀNG NGÀY S&P TRONG THÁNG 2



Nguồn: S&P Dow Jones Indices, CNBC

3.5. Lạm phát

Cùng với kế hoạch tăng lãi suất của các ngân hàng trung ương, việc giá dầu thô tăng có thể đẩy lạm phát thế giới lên cao hơn và ảnh hưởng đến tăng trưởng kinh tế toàn cầu.



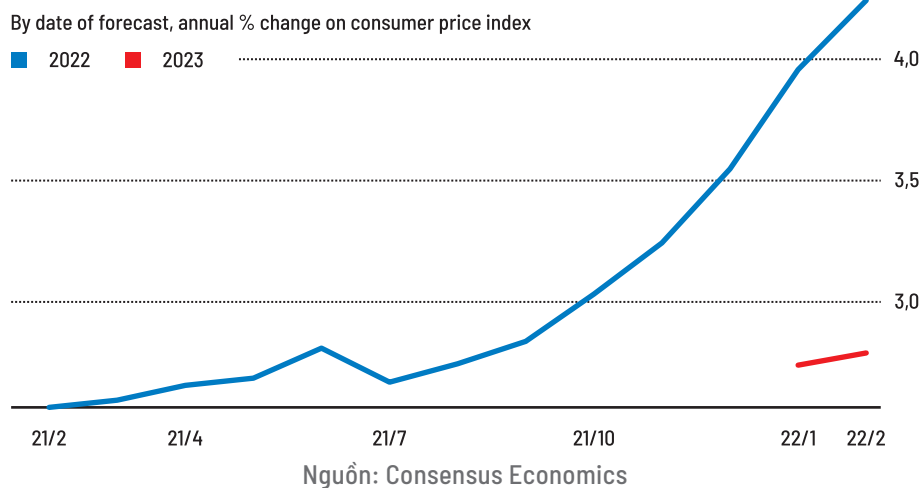
Quỹ Tiền tệ Quốc tế vừa nâng dự báo lạm phát năm 2022 lên trung bình 3,9% tại các nền kinh tế phát triển – cao hơn năm ngoài 2,3% và 5,9% tại các nền kinh tế mới nổi và đang phát triển.

Trung Quốc, nước nhập khẩu dầu và xuất khẩu hàng hóa lớn nhất thế giới, cho đến nay vẫn ghi nhận lạm phát ổn định. Tuy nhiên, nền kinh tế lớn thứ hai thế giới vẫn dễ bị tổn thương do các nhà sản xuất phải chịu chi phí đầu vào cao và thiếu hụt năng lượng.

Với áp lực giá ngày càng tăng cao hơn so với dự kiến, các ngân hàng trung ương đều đang ưu tiên chống lạm phát hơn kích cầu. Chỉ số giá tiêu dùng tại Mỹ bất ngờ tăng với mức cao nhất trong 4 thập kỷ qua, khiến thị trường có lúc tăng đặt cược vào khả năng Fed sẽ tăng lãi suất đến 7 lần trong năm nay.

Các nhà kinh tế học cũng cảnh báo về áp lực lên chuỗi cung ứng đóng một vai trò quan trọng dù cho không được biết rộng rãi.

CÁC NHÀ KINH TẾ HỌC ĐANG ĐIỀU CHỈNH TĂNG DỰ BÁO ĐỐI VỚI LẠM PHÁT TOÀN CẦU NĂM 2022



3.6. Chính sách điều hành

Đối với năm 2022, *Bộ Công thương Singapore dự báo nền kinh tế này sẽ đạt tăng trưởng thấp hơn, trong khoảng từ 3 - 5%* và triển vọng tăng trưởng của các lĩnh vực khác nhau vẫn không đồng đều. Cơ quan này đánh giá, triển vọng tăng trưởng đối với các lĩnh vực hướng ngoại, chẳng hạn như sản xuất chế tạo và thương mại bán buôn, sẽ vẫn tích cực trong năm 2022 do kinh tế toàn cầu tiếp tục phục hồi. *Bộ trưởng Tài chính Singapore* đã lưu ý gói *hỗ trợ việc làm và doanh nghiệp trị giá 500 triệu đô la Singapore* (tương đương 372 triệu USD), đồng thời khẳng định chính phủ Singapore sẽ tăng thêm khoản hỗ trợ riêng đối với lĩnh vực hàng không đang gặp khó khăn.

Ngoài ra, chính phủ Singapore sẽ dành gói *hỗ trợ 560 triệu đô la Singapore để giúp người dân đương đầu với tình trạng chi phí sinh hoạt ngày càng tăng.*

4. THÔNG TIN SỰ KIỆN

▪ *Mỹ sẽ đăng cai tổ chức Hội nghị Cấp cao APEC năm 2023*

Ngày 10/2, Nhà Trắng thông báo Mỹ sẽ đăng cai tổ chức Hội nghị cấp cao Diễn đàn hợp tác kinh tế châu Á - Thái Bình Dương (APEC) vào năm 2023.

▪ *Khủng hoảng Nga - Ukraine tăng nhiệt*

Căng thẳng địa chính trị ở Đông Âu đè nặng lên tâm lý nhà đầu tư thời gian gần đây. Ngày 23/2, Ukraine khuyến cáo công dân không nên đến Nga và nếu đang ở Nga thì hãy rời đi ngay.

Trong khi đó, Anh tuyên bố đã sẵn sàng áp thêm các lệnh trừng phạt nhằm vào Nga sau khi Tổng thống Nga Putin tuyên bố công nhận chủ quyền hai nước cộng hòa ly khai là Donetsk và Luhansk ở miền đông Ukraine.

Cùng lúc đó, chính quyền Tổng thống Mỹ Joe Biden thông báo sẽ cấm vận công ty xây dựng đường ống dẫn khí Dòng chảy Phương Bắc 2 (Nord Stream 2). Hôm 22/2, ông Biden đã ký lệnh trừng phạt một số ngân hàng của Nga, nợ chính phủ của Nga cũng như một số nhân vật thân cận với Tổng thống Putin.

▪ *Nhật Bản cam kết hợp tác để bình ổn thị trường năng lượng toàn cầu*

Trong tuyên bố gửi cho các cơ quan báo chí ngày 23/2, Bộ trưởng Hayashi cho biết Chính phủ Nhật Bản sẽ thúc giục các nước sản xuất dầu mỏ bình ổn thị trường và hợp tác với Cơ quan Năng lượng Quốc tế (IEA) và các tổ chức quốc tế liên quan khác cùng với các nước tiêu thụ dầu mỏ chủ chốt.

Bên cạnh đó, để hỗ trợ châu Âu giảm bớt sự thiếu hụt khí đốt do căng thẳng gia tăng ở Ukraine, Nhật Bản đã chuyển phần khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG) dư thừa do các công ty nước này nắm giữ cho châu Âu nhằm thể hiện tinh đoàn kết với các nước đồng minh và các quốc gia có chung chí hướng và có chung các giá trị cơ bản.

▪ *Ngân hàng lớn nhất thế giới ở Trung Quốc bất ngờ “ra đòn” với Nga*

Một ngân hàng lớn khác của Trung Quốc cũng hạn chế cho vay đối với mục đích mua hàng hóa từ Nga.

Các tổ chức tài chính công lớn nhất của Trung Quốc được cho là đang hạn chế tài chính đối với việc mua nguyên liệu dầu thô từ Nga trước mối đe dọa trừng phạt từ Mỹ và các đồng minh đối với hoạt động quân sự Ukraine.

Động thái này có thể chỉ là tạm thời nhưng đang được thực hiện bởi ít nhất hai ngân hàng do nhà nước kiểm soát lớn nhất Trung Quốc là ICBC và Bank of China, những ngân hàng có nguy cơ bị trừng phạt thứ cấp từ Washington.

Công ty dầu khí lớn nhất châu Âu rút khỏi Nga

Shell, công ty dầu khí lớn nhất châu Âu, cho biết hôm 28/2 rằng họ sẽ rút khỏi liên doanh với Gazprom - một tập đoàn khí đốt tự nhiên lớn của Nga.

Động thái trên tiếp bước công ty dầu khí BP (trụ sở tại Anh). BP cho biết hôm 27/2 rằng sẽ bán gần 20% cổ phần đang nắm giữ trong Rosneft - công ty dầu khí có phần lớn vốn thuộc sở hữu của chính phủ Nga,

Sell đã có nhiều năm xây dựng mối quan hệ chiến lược với Gazprom, thậm chí cung cấp tài chính và sự đảm bảo cho dự án đường ống dẫn khí Nord Stream 2 nối từ Nga đến Đức vốn gây nhiều tranh cãi. Việc Shell rút khỏi dự án trên mang tính biểu tượng lớn. Phía Đức đã dừng việc phê duyệt để dự án có thể đưa vào sử dụng.



PHẦN II

KINH TẾ VIỆT NAM

1. TÌNH HÌNH KINH TẾ VIỆT NAM THÁNG 2/2022

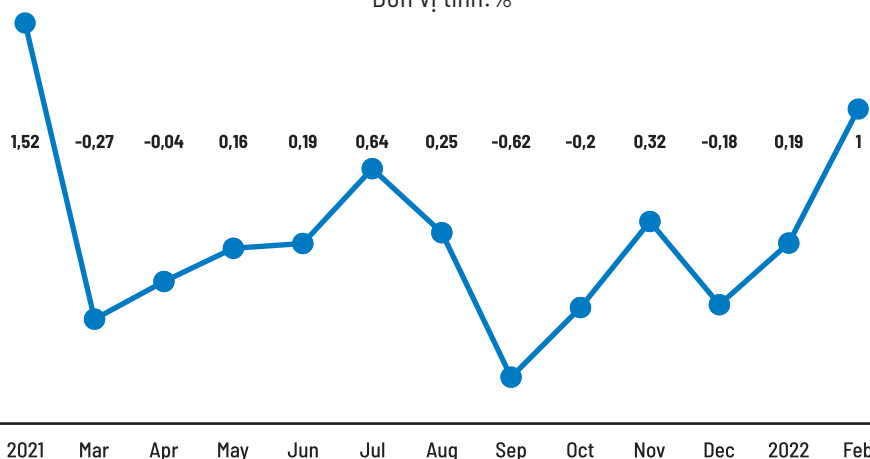
1.1. Các chỉ tiêu kinh tế - xã hội

1.1.1 Chỉ số giá tiêu dùng

Bình quân 2 tháng đầu năm 2022, CPI tăng 1,68% so với cùng kỳ năm trước. So với tháng trước, CPI tháng 2/2022 tăng 1%; trong đó, khu vực thành thị tăng 0,99%; khu vực nông thôn tăng 1,02%. Trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng chính, có 10 nhóm hàng tăng giá so với tháng trước; 1 nhóm hàng giảm giá. Chỉ số giá nhóm giao thông tháng 2/2022 tăng cao nhất là 2,35% so với tháng trước. Chỉ số giá nhóm bưu chính viễn thông giảm 0,04%.

DIỄN BIẾN CPI QUA CÁC THÁNG

Đơn vị tính: %



Nguồn: Tổng cục Thống kê

BÁO CÁO KINH TẾ THÁNG 2/2022

Trong 2 tháng đầu năm 2022, lạm phát cơ bản bình quân tăng 0,67% so với bình quân cùng kỳ năm 2021, thấp hơn mức CPI bình quân chung (tăng 1,68%), điều này phản ánh biến động giá tiêu dùng chủ yếu do giá lương thực, xăng, dầu và gas tăng.

LẠM PHÁT CƠ BẢN THÁNG 2 TỪ NĂM 2018 ĐẾN NĂM 2022

Đơn vị tính: %

	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
Lạm phát cơ bản tháng 2 so với tháng trước	0,49	0,48	0,17	0,48	0,49
Lạm phát cơ bản tháng 2 so với cùng kỳ năm trước	1,47	1,82	2,94	0,79	0,68
Lạm phát cơ bản 2 tháng đầu năm so với cùng kỳ năm trước	1,32	1,82	3,10	0,64	0,67

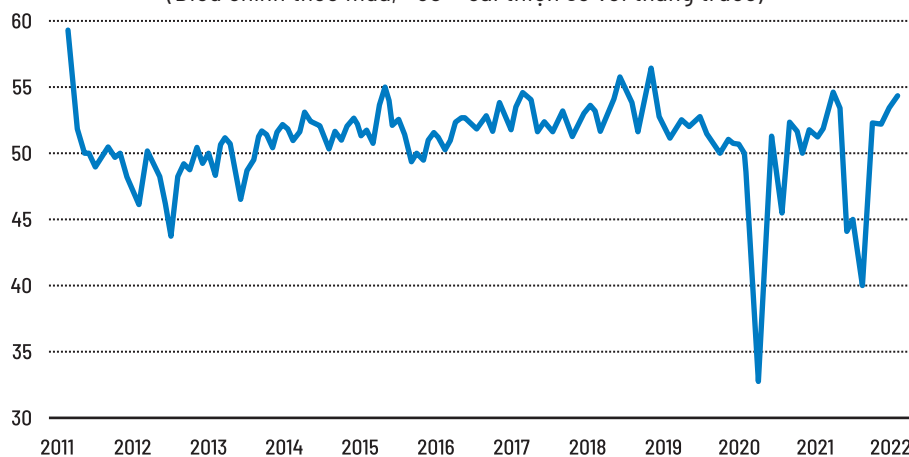
Nguồn: Tổng cục Thống kê

Chỉ Số Nhà Quản trị Mua hàng (Purchasing Managers' Index - PMI) của Việt Nam ngày càng cải thiện, nhờ sự khởi sắc của nhu cầu khách hàng.

PMI của Việt Nam trong tháng 2 đạt 54,3 điểm, tăng 0,6 điểm so với 53,7 của tháng 1.

PMI NGÀNH SẢN XUẤT VIỆT NAM

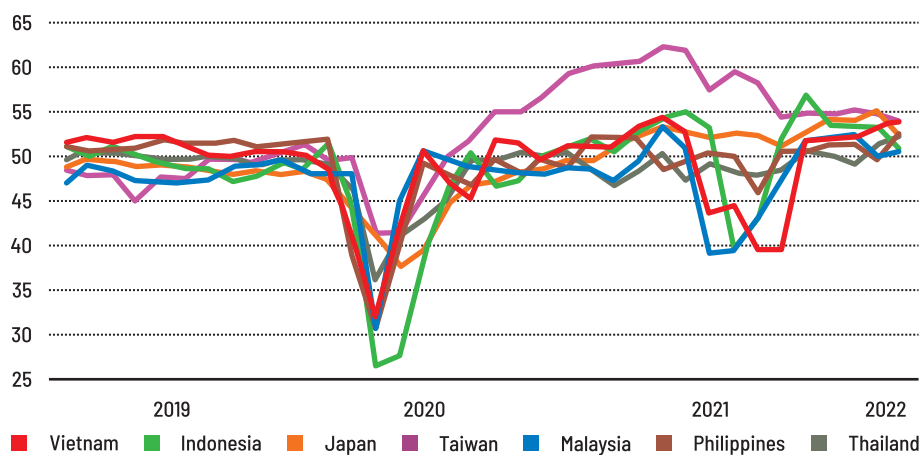
(Điều chỉnh theo mùa, >50 = cải thiện so với tháng trước)



Nguồn: IHS Markit

Xét trong khu vực châu Á, bên cạnh Việt Nam, PMI Thái Lan đã tăng lên mức kỷ lục trong tháng 2, trong khi Philippines phục hồi lên mức cao nhất trong ba năm, theo IHS Markit. PMI của Malaysia cũng được cải thiện. Indonesia chứng kiến sự sụt giảm mạnh nhất trong số các nước Đông Nam Á do sự trở lại của Covid-19, nhưng chỉ số PMI của họ vẫn trên mốc 50.

PMI TẠI CÁC NỀN KINH TẾ CHÂU Á

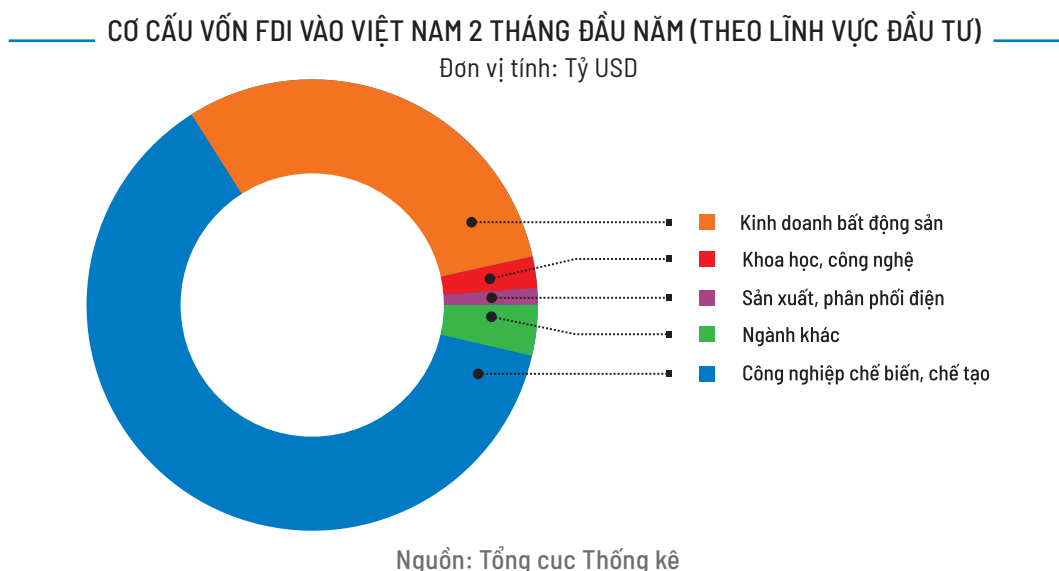
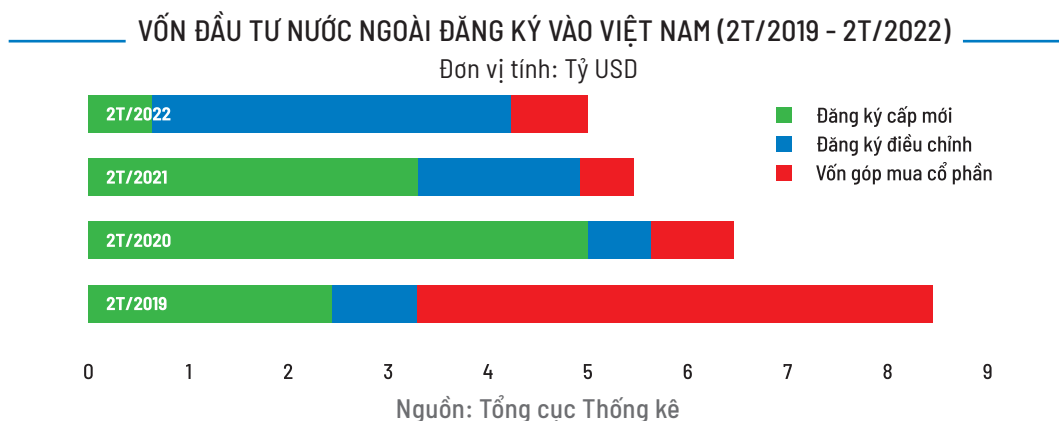


Nguồn: Bloomberg

1.1.2 Đầu tư

Vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước tháng 2/2022 ước đạt 20,5 nghìn tỷ đồng, tăng 9,9% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 2 tháng đầu năm 2022, vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước ước đạt 46,3 nghìn tỷ đồng, bằng 8,8% kế hoạch năm và tăng 10,4% so với cùng kỳ năm trước (cùng kỳ năm 2021 bằng 8% và tăng 13,6%).

Tổng vốn đầu tư nước ngoài đăng ký vào Việt Nam tính đến ngày 20/02/2022 bao gồm vốn đăng ký cấp mới, vốn đăng ký điều chỉnh và giá trị góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài đạt gần 5 tỷ USD, giảm 8,5% so với cùng kỳ năm trước. Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện tại Việt Nam 2 tháng đầu năm 2022, ước tính đạt 2,68 tỷ USD, tăng 7,2% so với cùng kỳ năm trước.



Đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài trong 2 tháng đầu năm 2022 có 21 dự án được cấp mới giấy chứng nhận đầu tư với tổng số vốn của phía Việt Nam là 51,7 triệu USD, gấp 2,4 lần so với cùng kỳ năm trước; có 02 lượt dự án điều chỉnh vốn với số vốn điều chỉnh giảm 7,2 triệu USD.

1.1.3 Chỉ số sản xuất

▪ Nông nghiệp

Sản xuất nông nghiệp tháng 2/2022 diễn ra trong điều kiện thời tiết rét đậm, rét hại ở các địa phương phía Bắc đã gây ảnh hưởng đến sự sinh trưởng và phát triển của cây trồng, vật nuôi.

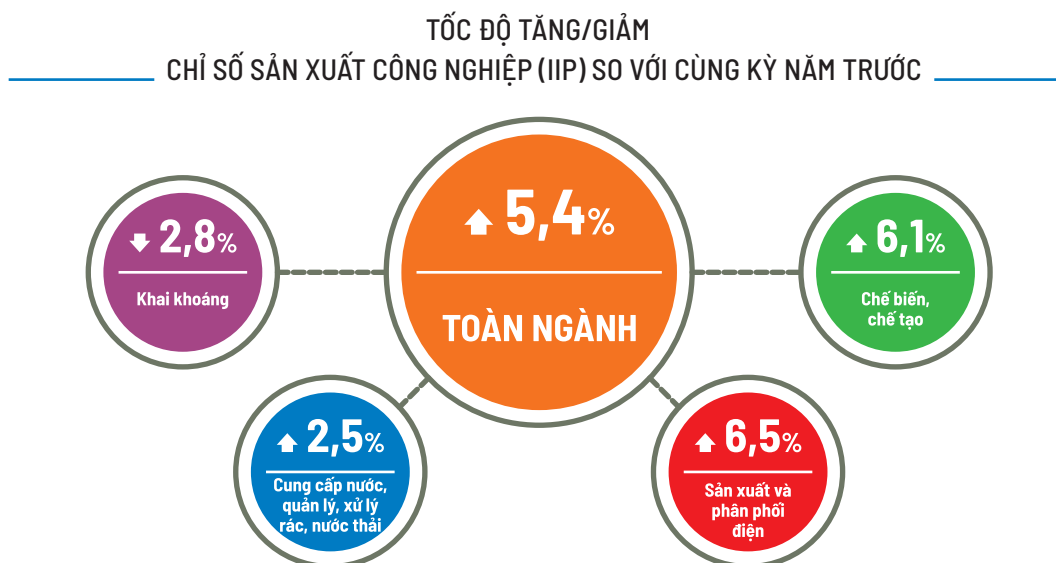
Chăn nuôi gặp khó khăn do giá thức ăn chăn nuôi tăng và nguy cơ tái bùng phát dịch tả lợn châu Phi. Sản xuất lâm nghiệp tập trung thực hiện phong trào Tết trồng cây, trồng rừng vụ Xuân; chăm sóc và bảo vệ rừng, chống cháy rừng trong mùa khô ở khu vực phía Nam.

Nuôi trồng thủy sản phát triển ổn định, giá cá tra đang ở mức cao do nhu cầu xuất khẩu tăng mạnh sau dịp Tết Nguyên đán trong khi nguồn cung nguyên liệu phục vụ xuất khẩu khan hiếm; tôm nuôi trồng phát triển ổn định và ít dịch bệnh.

▪ Công nghiệp

Sản xuất công nghiệp tháng 2/2022 ước tính giảm 12,4% so với tháng trước do thời gian nghỉ Tết Nguyên đán Nhâm Dần phần lớn tập trung trong tháng 2. Tuy nhiên, so với cùng kỳ năm trước, sản xuất công nghiệp tháng 2/2022 tiếp tục khởi sắc với mức tăng 8,5%; tính chung 2 tháng đầu năm 2022, chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp tăng 5,4% so với 2 tháng đầu năm 2021.

Về tình hình đăng ký doanh nghiệp, Tổng cục Thống kê cho biết trong tháng 2/2022, hoạt động khởi sự kinh doanh diễn ra khá trầm lắng so với tháng trước do tháng 2 có kỳ nghỉ Tết Nguyên đán. Tính chung 2 tháng đầu năm 2022, số doanh nghiệp gia nhập và quay trở lại thị trường tăng 46,2% so với cùng kỳ năm trước; số doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường tăng 33,6%.



Nguồn: Tổng cục Thống kê

1.1.4 Xuất nhập khẩu

Tháng 02/2022 có số ngày làm việc ít hơn tháng 01/2022 nên tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa tháng 02/2022 giảm 20% so với tháng trước, ước đạt 48,2 tỷ USD. Tuy nhiên, so với cùng kỳ năm trước, **tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa tháng 02/2022 vẫn tăng 17,6%**.

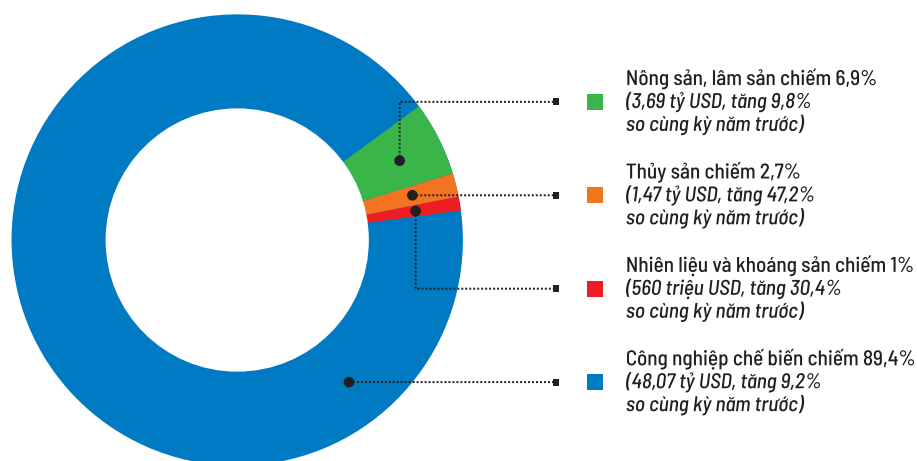
Tính chung 2 tháng đầu năm 2022, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa ước đạt 108,52 tỷ USD, tăng 13% so với cùng kỳ năm trước, trong đó xuất khẩu tăng 10,2%; nhập khẩu tăng 15,9%.

▪ Xuất khẩu

Về xuất khẩu hàng hóa, trong tháng 02/2022 ước đạt 22,95 tỷ USD, giảm 25,6% so với tháng trước, trong đó khu vực kinh tế trong nước đạt 5,65 tỷ USD, giảm 34,6%; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (kể cả dầu thô) đạt 17,3 tỷ USD, giảm 22,1%. So với cùng kỳ năm trước, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa tháng 02/2022 tăng 13,2%, trong đó khu vực kinh tế trong nước tăng 20,3%, khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (kể cả dầu thô) tăng 11,1%.

Tính chung 2 tháng đầu năm 2022, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa ước đạt 53,79 tỷ USD, tăng 10,2% so với cùng kỳ năm trước, trong đó khu vực kinh tế trong nước đạt 14,29 tỷ USD, tăng 24,1%, chiếm 26,6% tổng kim ngạch xuất khẩu; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (kể cả dầu thô) đạt 39,5 tỷ USD, tăng 5,9%, chiếm 73,4%.

CƠ CẤU XUẤT KHẨU HÀNG HÓA
2 THÁNG ĐẦU NĂM 2022 PHÂN THEO NHÓM HÀNG



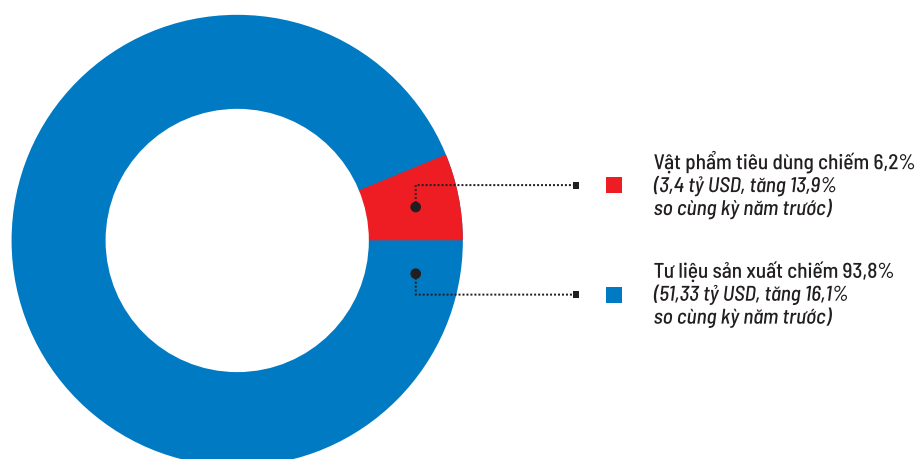
Nguồn: Tổng cục Thống kê

▪ Nhập khẩu

Kim ngạch nhập khẩu hàng hóa tháng 02/2022 ước đạt 25,28 tỷ USD, giảm 14,2% so với tháng trước, trong đó khu vực kinh tế trong nước đạt 8,28 tỷ USD, giảm 17%; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài đạt 17 tỷ USD, giảm 12,7%. So với cùng kỳ năm trước, kim ngạch nhập khẩu hàng hóa tháng 02/2022 tăng 21,9%, trong đó khu vực kinh tế trong nước tăng 22,8%; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài tăng 21,4%.

Tính chung 2 tháng đầu năm 2022, kim ngạch nhập khẩu hàng hóa ước đạt 54,73 tỷ USD, tăng 15,9% so với cùng kỳ năm trước, trong đó khu vực kinh tế trong nước đạt 18,25 tỷ USD, tăng 16,9%; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài đạt 36,48 tỷ USD, tăng 15,4%.

CƠ CẤU NHẬP KHẨU HÀNG HÓA
2 THÁNG ĐẦU NĂM 2022 PHÂN THEO NHÓM HÀNG



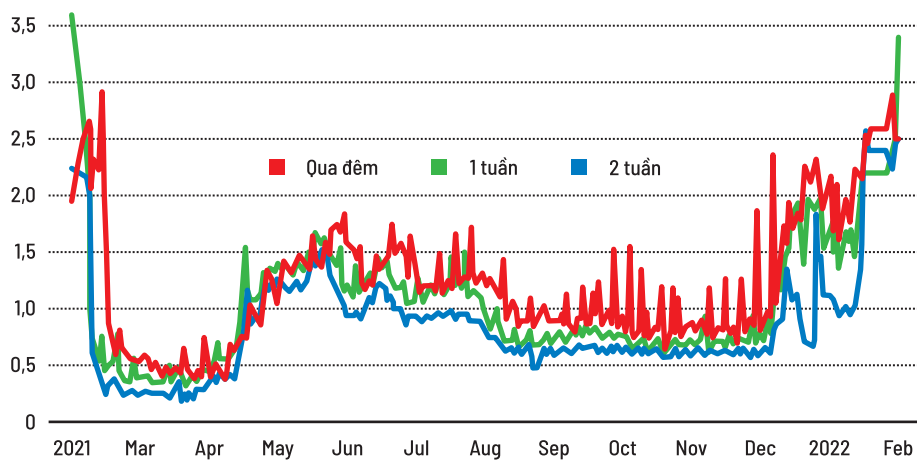
Nguồn: Tổng cục Thống kê

1.2. Thị trường tài chính - tiền tệ

1.2.1. Lãi suất

Sự mở cửa và hồi phục của nền kinh tế và đặc biệt là nhu cầu thanh toán tăng lên dịp lễ Tết Nguyên đán, là những nguyên nhân khiến áp lực thanh khoản hệ thống có phần căng thẳng hơn trong thời gian qua. Điều này kéo theo lãi suất liên ngân hàng kỳ hạn qua đêm và 1 tuần có thời điểm vượt lên trên 3%/năm - mức cao nhất trong gần 2 năm trở lại đây.

DIỄN BIẾN LÃI SUẤT LIÊN NGÂN HÀNG

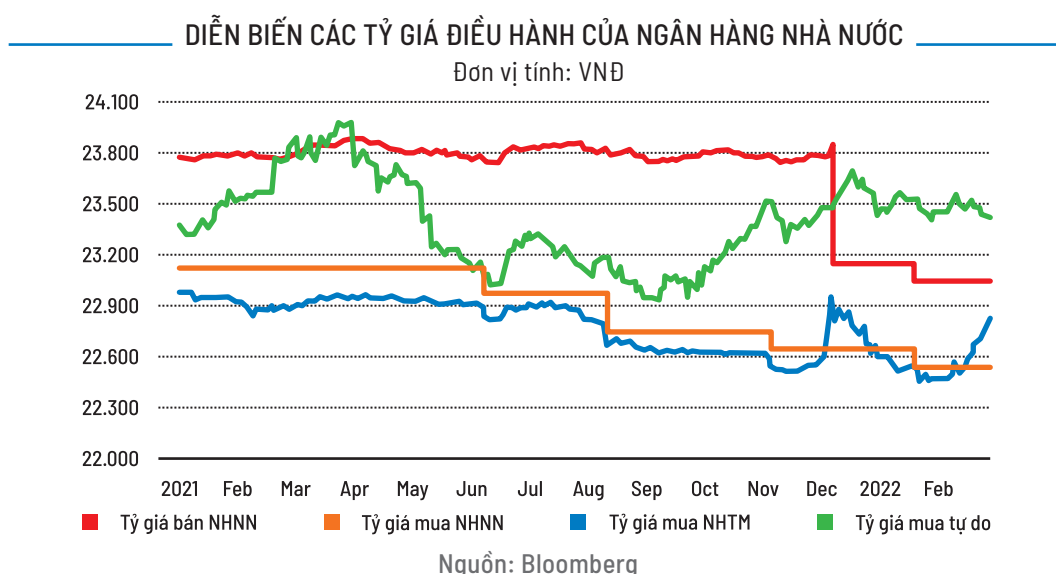


Nguồn: Bloomberg

1.2.2. Tỷ giá trung tâm

Việc đồng USD tăng giá trên thị trường toàn cầu có thể sẽ làm gia tăng áp lực lên đồng VND. Tuy nhiên, dự báo đồng VND sẽ vẫn ổn định so với đồng USD trong năm 2022 nhờ dòng vốn ngoại dồi dào đến từ vốn FDI giải ngân, xuất khẩu và kiều hối.

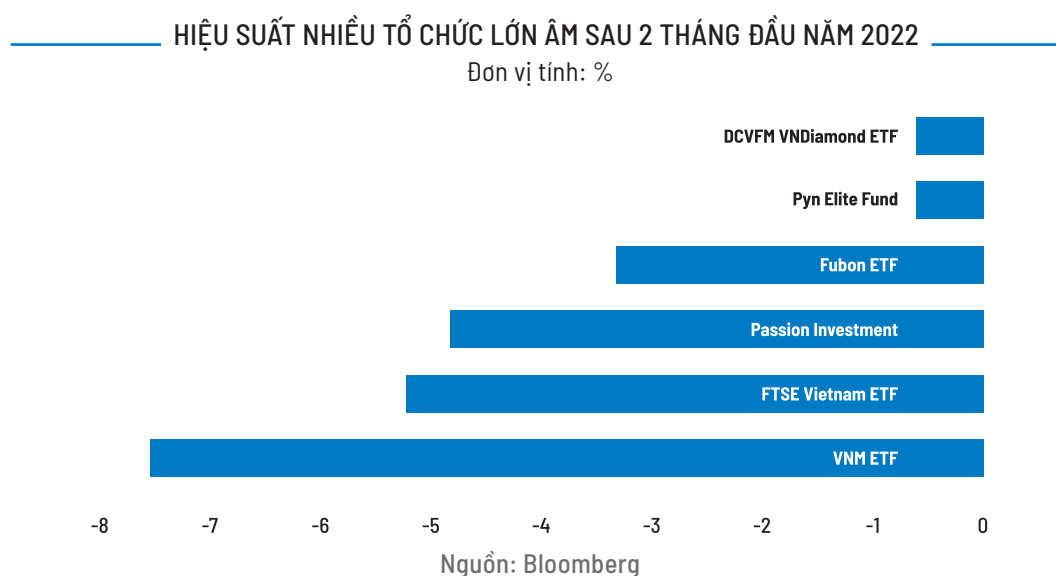
Giá USD bình quân trên thị trường tự do quanh mức 22.900 VND/USD. Chỉ số giá USD tháng 2/2022 giảm 0,28% so với tháng trước do nguồn cung đảm bảo; giảm 0,84% so với cùng kỳ năm trước. Bình quân 2 tháng đầu năm 2022, chỉ số giá USD trong nước giảm 0,79%.%



1.2.3. Chứng khoán

Diễn biến thị trường 2 tháng đầu năm là khá “khó nhằn”, không chỉ với các nhà đầu tư cá nhân mà cũng không dễ dàng với các tổ chức chuyên nghiệp khi xuất hiện ngày càng nhiều những biến động khó lường từ thị trường quốc tế.

Những biến động lớn từ thương vụ đấu giá Thù Thiêm trong nước, lo ngại từ việc FED tăng lãi suất mạnh hơn dự báo, hay căng thẳng chính trị Nga – Ukraine đã khiến thị trường chứng khoán toàn cầu biến động mạnh và thị trường Việt Nam cũng không ngoại lệ.



1.2.4. Giá vàng

Trong nước, nhu cầu mua sắm vàng trong ngày Thần tài, Lễ Tình nhân 14/2 làm chỉ số giá vàng tháng 2/2022 tăng 1,85% so với tháng trước; tăng 1,53% so với cùng kỳ năm trước. Bình quân 2 tháng đầu năm 2022, chỉ số giá vàng trong nước tăng 0,72%.

1.2.5. Tăng trưởng tín dụng

Kinh tế phục hồi sẽ mở ra cho các ngân hàng nhiều dư địa tăng trưởng, trong đó mảng tăng trưởng đột phá được nhiều ngân hàng kỳ vọng là tín dụng bán lẻ.

Để hỗ trợ nền kinh tế đạt được mục tiêu tăng trưởng 6%-6,5% trong năm 2022, Ngân hàng Nhà nước định hướng tăng trưởng tín dụng ở mức 14% nhưng sẽ được linh hoạt tùy diễn biến thực tế.



1.2.6. Thu chi Ngân sách Nhà nước

Tổng thu ngân sách Nhà nước tháng 2/2022 ước đạt 138.5 ngàn tỷ đồng. Lũy kế tổng thu ngân sách Nhà nước 2 tháng đầu năm đạt 323.8 ngàn tỷ đồng, bằng 22.9% dự toán năm và tăng 10.8% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, một số khoản thu chính như sau:

- **Thu nội địa** tháng 2 ước đạt 114.6 ngàn tỷ đồng. Lũy kế 2 tháng đầu năm đạt 270.8 ngàn tỷ đồng, bằng 23% dự toán năm và tăng 7.6% so với cùng kỳ năm trước.
- **Thu từ dầu thô** ước đạt 4,900 tỷ đồng. Lũy kế 2 tháng đầu năm đạt 8,060 tỷ đồng, bằng 28.6% dự toán năm và tăng 57.2% so với cùng kỳ năm trước.
- **Thu cân đối ngân sách** từ hoạt động xuất, nhập khẩu ước đạt 19 ngàn tỷ đồng. Lũy kế 2 tháng đầu năm đạt 45 ngàn tỷ đồng, bằng 22.6% dự toán năm và tăng 29.4% so với cùng kỳ năm trước.

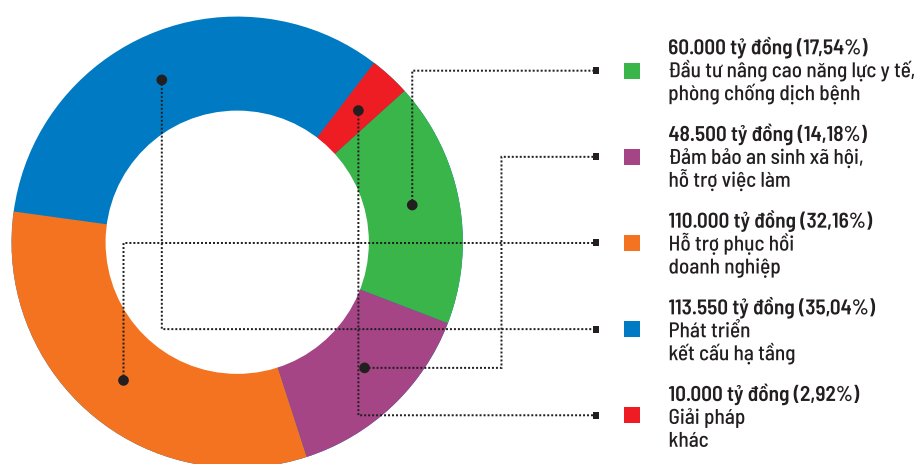
Tổng chi ngân sách Nhà nước tháng 2/2022 ước đạt 106.3 ngàn tỷ đồng. Lũy kế 2 tháng đầu năm ước đạt 228.2 ngàn tỷ đồng, bằng 12.8% dự toán năm và tăng 10.5% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, chi thường xuyên 2 tháng đầu năm đạt 163.3 ngàn tỷ đồng, bằng 14.7% dự toán năm và tăng 0.9%; chi đầu tư phát triển đạt 44.6 ngàn tỷ đồng, bằng 8.5% và tăng 89.9%; chi trả nợ lãi 20.3 ngàn tỷ đồng, bằng 19.6% và giảm 4.3%.

2. DỰ BÁO KINH TẾ VIỆT NAM

2.1. Về chủ chương, chính sách

Ngày 28/1, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 15/2022/NĐ-CP quy định chính sách miễn, giảm thuế theo Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Đây được cho là gói hỗ trợ chủ lực, sẽ có tác động mạnh mẽ đến tổng thể kinh tế vĩ mô trong năm 2022.

QUY MÔ CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU ĐỂ PHỤC HỒI, PHÁT TRIỂN KINH TẾ



Nguồn: Nghị quyết số 43/2022/QH15

Dự kiến các chính sách này sẽ có tác động giảm thu ngân sách nhà nước (NSNN) của năm 2022 khoảng 51,4 nghìn tỷ đồng. Trong đó, chính sách giảm thuế GTGT là khoảng 49,4 nghìn tỷ đồng; thực hiện chi phí được trừ đối với khoản chi ủng hộ, tài trợ của doanh nghiệp, tổ chức cho các hoạt động phòng, chống dịch Covid-19 là khoảng 2 nghìn tỷ đồng.

Việc giảm thuế 2% sẽ giúp đạt 2 mục tiêu: thứ nhất là hỗ trợ tăng trưởng kinh tế từ phía sản xuất kinh doanh, từ phía tiêu dùng; thứ hai là ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát.

BÁO CÁO KINH TẾ THÁNG 2/2022

Sau khi được Quốc hội chấp thuận, ngày 30-1, Chính phủ ban hành nghị quyết về chương trình phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội. Với các giải pháp tài chính được nêu ra có quy mô 350 ngàn tỷ đồng (tương đương 15 tỷ USD), đây là gói hỗ trợ phục hồi kinh tế lớn nhất từ trước đến nay.

CƠ CẤU, THÀNH PHẦN CỦA GÓI HỖ TRỢ, KÍCH THÍCH KINH TẾ GẦN 350 NGHÀN TỶ ĐỒNG



10.000 tỷ đồng	Dành cho các nhiệm vụ, giải pháp khác
60.000 tỷ đồng	Phục vụ đầu tư nâng cao năng lực y tế, phòng chống dịch
53.150 tỷ đồng	Đảm bảo an sinh xã hội
110.000 tỷ đồng	Hỗ trợ phục hồi doanh nghiệp, HTX, hộ kinh doanh
113.550 tỷ đồng	Phát triển kết cấu hạ tầng

Nguồn: Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/1/2022

Gói hỗ trợ mới này sẽ giúp doanh nghiệp có thêm nguồn động lực nhanh chóng phục hồi và phát triển.

2.2. Dự báo tăng trưởng kinh tế Việt Nam

Fitch Ratings là một trong những tổ chức có cái nhìn lạc quan nhất khi dự báo kinh tế Việt Nam sẽ tăng trưởng 7,9% trong năm nay. Không dừng lại ở đây, nhiều tờ báo lớn và các chuyên gia của Nhật Bản gần đây đã đánh giá cao quyết tâm và thành quả phục hồi sau đại dịch của Việt Nam, đồng thời khẳng định Việt Nam là “mắt xích” không thể thiếu trong chuỗi cung ứng toàn cầu nói chung và Nhật Bản nói riêng.

Trong báo cáo mới nhất, *Chứng khoán Bản Việt (VCSC) dự báo kinh tế Việt Nam sẽ phục hồi mạnh với mức tăng trưởng 7,8% trong năm 2022*, nhờ ba yếu tố:

- **Tỷ lệ tiêm chủng cao** sẽ giúp Việt Nam mở cửa trở lại hầu hết các hoạt động trong nước và tiến gần hơn tới kế hoạch nối lại hoàn toàn các chuyến bay thương mại quốc tế trong nửa cuối năm 2022.
- **Nền kinh tế toàn cầu tiếp tục phục hồi.**
- **Gói kích thích của Chính phủ** (tương đương khoảng 4,1% GDP năm 2021 được giải ngân trong hai năm 2022 và 2023), và môi trường lãi suất thấp sẽ giúp thúc đẩy đầu tư và sản xuất cũng như hỗ trợ tiêu dùng của các hộ gia đình.

BÁO CÁO KINH TẾ THÁNG 2/2022

CÁC CHỈ BÁO VĨ MÔ

CHỈ BÁO VĨ MÔ	2017	2018	2019	2020E	2021E	2022F	2023F	Đơn vị	Nguồn dữ liệu	Nguồn dự báo
Tăng trưởng GDP (thực)	6,9	7,2	7,2	2,9	2,6	7,8	7,0	% YoY	TCTK	VCSC
GDP danh nghĩa	281	309	330	343	367	402	442	tỷ USD	NHTG	VCSC
GDP đầu người	3.003	3.264	3.452	3.548	3.737	4.046	4.405	USD	NHTG	
Tỷ lệ thất nghiệp	2,2	2,0	2,0	2,3	3,0	2,5	2,2	%	TCTK	VCSC
Giải ngân FDI	17,5	19,1	20,4	20,0	19,7	22,0	23,5	tỷ USD	Cục ĐTN	VCSC
Giải ngân FDI (%GDP)	6,2	6,2	6,2	5,8	5,4	5,5	5,3	% GDP	Cục ĐTN	VCSC
Xuất khẩu (%GDP)	76,5	78,8	80,0	82,0	91,7	95,8	97,5	% GDP	TCHQ, TCTK	VCSC
Tăng trưởng xuất khẩu	21,8	13,2	8,4	6,5	19,0	16,0	12,0	% YoY	TCHQ, TCTK	VCSC
Tăng trưởng nhập khẩu	21,9	11,1	6,8	3,6	26,5	14,0	11,0	% YoY	TCHQ, TCTK	VCSC
Cán cân thương mại hàng hóa	2,1	6,8	10,9	19,1	4,0	11,2	16,6	tỷ USD	TCHQ, TCTK	VCSC
Dự trữ ngoại hối	52	57,5	79	98	108	122	138	tỷ USD	NHNN, NHTG	VCSC
Dự trữ ngoại hối (%GDP)	18,5	18,6	23,9	28,6	30,1	30,3	31,2	% GDP	NHNN	VCSC
Lạm phát (binh quân)	3,5	3,5	2,8	3,2	1,8	3,0	4,5	% YoY	TCTK	VCSC
VNĐ tăng giá so với USD	0,3	-2,1	0,0	0,3	1,3	0,0	0,0	%	Bib	VCSC
Lãi suất trần huy động (< 6 tháng)	5,5	5,5	5,0	4,0	4,0	4,5	4,7	%	NHNN	VCSC
Tăng trưởng tín dụng	18,2	13,9	13,5	14,2	13,3	14,2	14,0	% YoY	NHNN	VCSC
Thâm hụt ngân sách (không tính hoàn trả nợ gốc)	2,2	2,2	2,1	3,2	3,8	5,1	4,9	% GDP	Bộ TC	MoF
Nợ công	49,3	46,6	43,9	43,7	43,7	44,9	45,8	% GDP	Bộ TC, NHTG	MoF

Nguồn: VCSC dự báo, Bộ Tài chính

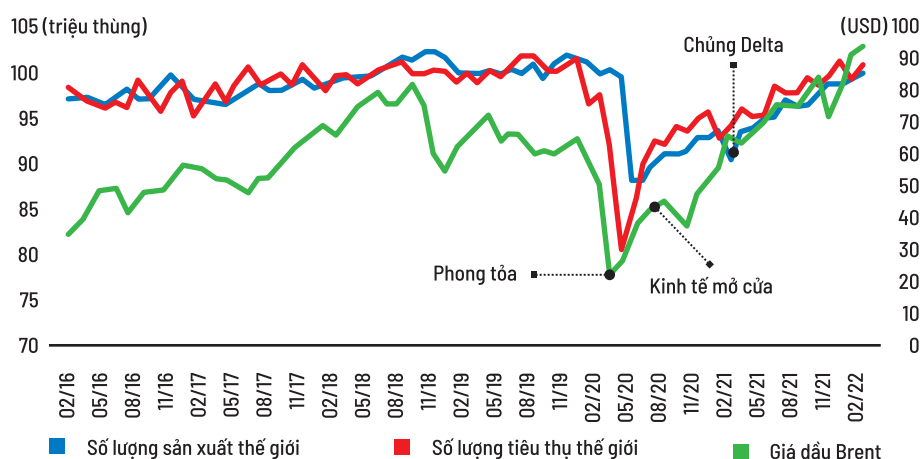


PHẦN III

THỊ TRƯỜNG NĂNG LƯỢNG

1. KHAI THÁC DẦU THÔ

CUNG, CẦU DẦU THÔ, KHÍ HÓA LỎNG VÀ GIÁ DẦU BRENT



Nguồn: Bloomberg, IEA, BSC Research

1.1. Cung dầu thô

Khi các nền kinh tế dần trở lại bình thường, nhu cầu về dầu mỏ cũng phục hồi. Nhưng vấn đề là nguồn cung vẫn chưa thể đáp ứng đầy đủ khi nhu cầu gia tăng. Tổ chức các Nước Xuất khẩu Dầu mỏ (OPEC) và các nhà sản xuất lớn ngoài khối (nhóm OPEC+) đã từng bước mở rộng quy mô sản xuất, nhưng khả năng dự phòng của khối này khá hạn chế và có lẽ các nhà sản xuất cũng thận trọng để không tăng nguồn cung quá mức trên thị trường một lần nữa.

Ngoài ra, hoạt động sản xuất dầu có chu kỳ đầu tư rất dài. Có thể mất đến một thập kỷ trước khi một nhà sản xuất thu được những giọt dầu đầu tiên kể từ thời điểm xác nhận rót vốn. Một số nguồn cũng phi truyền thống có thể tăng sản xuất nhanh hơn nhiều, nhưng những nguồn này bị hạn chế về quy mô.

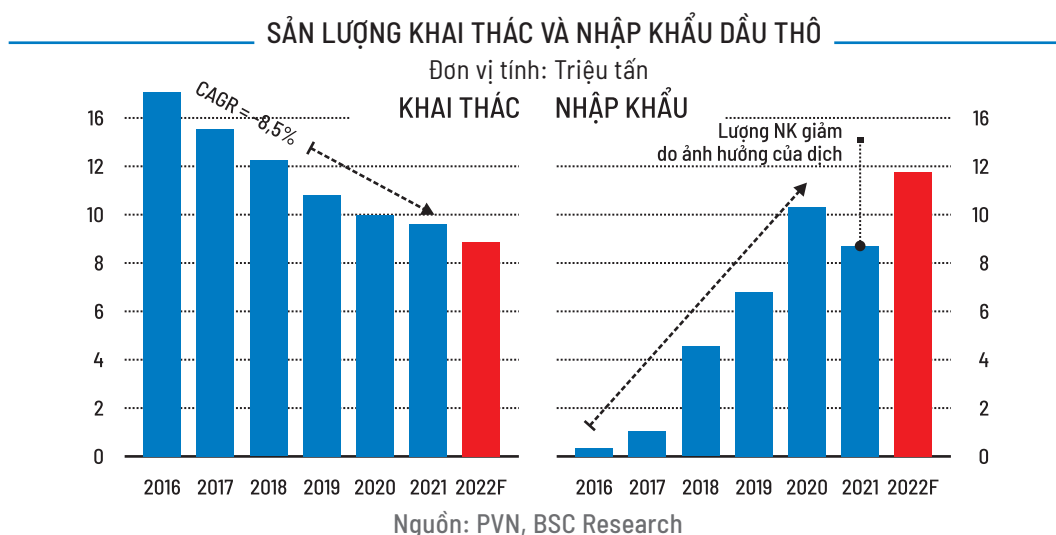
Một yếu tố đang thu hút sự chú ý của thế giới là căng thẳng địa chính trị gia tăng giữa Nga và Ukraine. Diễn biến này đang góp phần làm gia tăng những lo ngại về nguồn cung năng lượng. Nga là nước xuất khẩu dầu thô lớn của thế giới, chiếm khoảng 12% nguồn cung của toàn cầu. Các chuyên gia cho biết bất kỳ sự gián đoạn nào đối với những hoạt động xuất khẩu năng lượng của Nga đều có thể khiến giá nhiên liệu tăng cao hơn cho người tiêu dùng.

Nga là quốc gia xuất khẩu dầu mỏ lớn thứ 3 thế giới sau UAE và Arap Xê út, với tổng sản lượng xuất khẩu dầu mỏ đạt khoảng 10 triệu thùng/ngày. Sự gián đoạn trong các chuyến dầu từ Nga tới các đường ống ở Châu Âu sẽ ảnh hưởng tới nguồn cung năng lượng toàn cầu. Phía Mỹ đang lên kế hoạch ứng phó bằng cách xả kho dự trữ dầu, nhằm khắc phục nguồn cung trong ngắn hạn. Mặc dù vậy, đây chỉ là biện pháp tạm thời, và khó có thể duy trì trong thời gian dài.

Trong một diễn biến đáng chú ý khác, những tín hiệu tích cực về việc hồi sinh thỏa thuận hạt nhân Iran sẽ là cứu cánh cho thị trường năng lượng với nguồn cung bổ sung theo ước tính là hơn 1 triệu thùng/ngày. Bên cạnh đó, Tổng thống Mỹ cũng vừa thông báo sẽ phối hợp với các quốc gia khác như Nhật và Úc để xả dầu từ kho dự trữ chiến lược, giúp cân bằng lại thị trường.

▪ Trong nước

Tại thị trường trong nước, sản lượng khai thác dầu thô và khí tự nhiên giảm do suy kiệt các mỏ lâu năm. Nhu cầu tiêu thụ xăng dầu dự kiến tăng trên 3%/năm trong giai đoạn tới. Điều này sẽ khiến lượng nhập khẩu dầu thô có xu hướng ngày càng tăng.



Với mức giá hiện nay, các dự án thăm dò, khai thác được dự báo sẽ sôi động trở lại trong năm nay, và các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ khoan, xây lắp giàn khoan, kho nổi như Tổng Công ty cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (Mã: PVS) và Tổng Công ty cổ phần Khoan và Dịch vụ khoan Dầu khí (Mã: PVD) dự kiến có được các hợp đồng mới với giá trị cao hơn.

1.2. Tiêu thụ dầu thô

Ngày 11/2, Cơ quan Năng lượng quốc tế (IEA) đã nâng dự báo nhu cầu dầu mỏ của thế giới trong năm nay, đồng thời cảnh báo nguy cơ Tổ chức Các nước xuất khẩu dầu mỏ (OPEC) các đối tác không đáp ứng các mục tiêu về sản lượng.

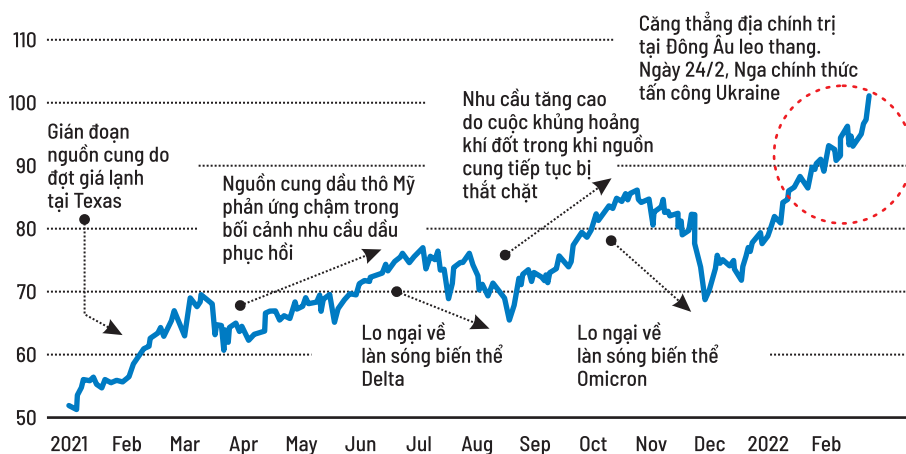
Trong bối cảnh các chính phủ đang tiếp tục nới lỏng các biện pháp hạn chế liên quan đến đại dịch COVID-19, IEA đã *nâng dự báo nhu cầu tiêu thụ dầu mỏ của thế giới trong năm nay lên 100,6 triệu thùng dầu/ngày, tăng 3,2 triệu thùng/ngày* so với dự báo trước đó

1.3. Giá dầu thô

Căng thẳng leo thang giữa các bên cũng tăng áp lực lên nguồn cung dầu, từ đó đẩy giá dầu tiếp tục tăng lên. Thị trường dầu sẽ tiếp tục khó khăn trong vài tháng tới khi bắt đầu thấy dấu hết các lệnh trừng phạt được áp dụng. Đánh giá chung của giới quan sát là cuộc khủng hoảng tại Ukraine đã phần nào tiếp sức cho thị trường dầu mỏ đang tăng do nguồn cung khan hiếm.

Trên sàn giao dịch London, *giá dầu Brent đã tăng 3,3% ngay sau khi Nga có những động thái leo thang trong cuộc khủng hoảng Ukraine*, làm dấy lên lo ngại về sự gián đoạn với hoạt động xuất khẩu năng lượng quan trọng của khu vực. “Vàng đen” sau đó nới rộng đà tăng lên hơn 8%, gần ngưỡng 105 USD mỗi thùng.

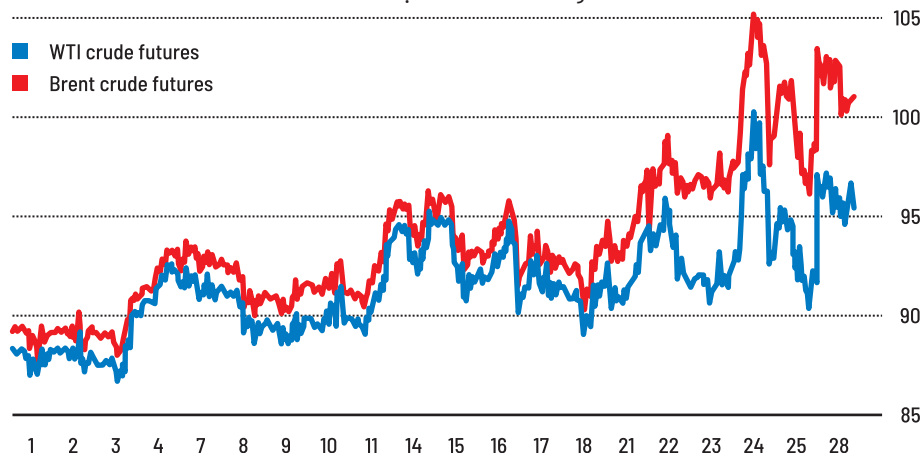
GIÁ DẦU BRENT TIẾP TỤC DUY TRÌ ĐÀ TĂNG MẠNH MẼ TRONG NĂM 2022



Nguồn: Bloomberg

DIỄN BIẾN GIÁ DẦU TRONG THÁNG 2/2022

Đơn vị tính: USD/thùng



Nguồn: Instaforex

Theo Ngân hàng JP Morgan, có 3 kịch bản nhiều khả năng xảy ra nhất và ảnh hưởng của chúng lên giá dầu được dự báo là:

- **Nga có thể tung các biện pháp đáp trả trừng phạt** + thỏa thuận hạt nhân Iran không đạt được: giá dầu khoảng 105 USD/thùng;
- **Nga leo thang căng thẳng** + đạt được thỏa thuận hạt nhân với Iran: giá dầu khoảng 100 USD/thùng;
- **Giảm bớt các nguy cơ địa chính trị** + đạt được thỏa thuận hạt nhân với Iran: giá dầu khoảng 88 USD/thùng.

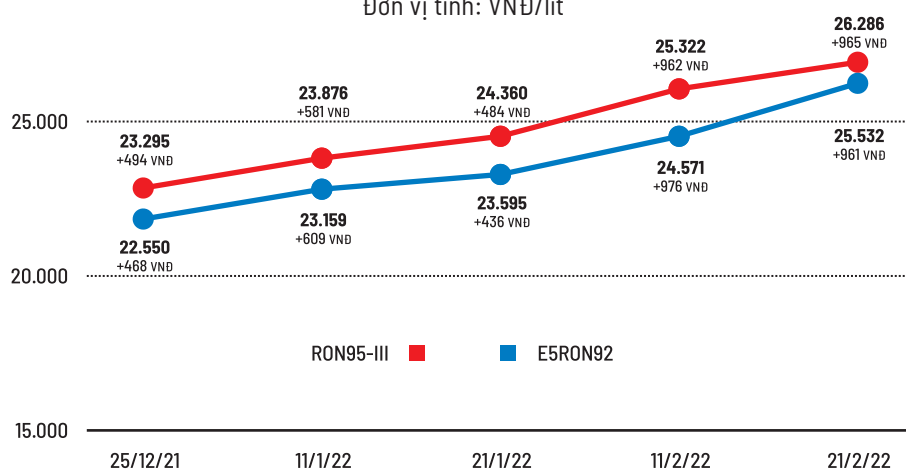
Nhìn chung, áp lực tăng giá sẽ vẫn tiếp tục duy trì trong một thời gian ngắn sắp tới, và theo quan điểm của VNDirect, dầu Brent có thể đạt đỉnh ở vùng giá quanh 105 - 110 USD/thùng. Sau đó, giá dầu sẽ dần hạ nhiệt và ổn định quanh mức 90 USD/thùng trong một vài tháng tới nhờ nguồn cung bổ sung tiềm năng đến từ Mỹ, Iran và OPEC.

▪ Trong nước

Trong 2 tháng đầu năm 2022 đó là *giá xăng dầu được điều chỉnh 4 đợt*, làm cho giá xăng A95 tăng 2.990 đồng/lít; giá xăng E5 tăng 2.980 đồng/lít và giá dầu diezen tăng 3.230 đồng/lít. Bình quân 2 tháng, giá xăng dầu trong nước tăng 45,3% so với cùng kỳ năm trước, tác động làm CPI chung tăng 1,63 điểm phần trăm.

GIÁ XĂNG ĐÃ ĐIỀU CHỈNH TĂNG 5 LẦN LIÊN TIẾP, VÀ CŨNG LÀ LẦN TĂNG THỨ 4 LIÊN TIẾP TRONG NĂM 2022

Đơn vị tính: VNĐ/lít



2. THỊ TRƯỜNG KHÍ

Vào tháng 1 năm 2022, các nước thuộc Liên minh châu Âu đã mua một lượng khí đốt hóa lỏng kỷ lục trong lịch sử - 11 tỷ mét khối. LNG chiếm 37% tổng lượng khí nhập khẩu sang châu Âu, và một số quốc gia đã tăng lượng mua thêm nhiều lần, cụ thể: Pháp - 4,3 lần (lên đến 3 tỷ mét khối), Anh - 3 lần (2,9 tỷ mét khối). Bên cạnh đó, tổng khối lượng giao hàng trong giai đoạn từ tháng 8/2021 đến tháng 2/2022 đã tăng gấp 6 lần và lúc cao điểm vượt quá 300 triệu mét khối mỗi ngày.

Giá khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG) tăng lên mức kỷ lục giữa thời tiết lạnh giá ở Trung Quốc. Điều này có thể thôi thúc các nhà nhập khẩu Trung Quốc tăng cường mua giao ngay khí LNG trên thị trường quốc tế và càng khiến nguồn cung toàn cầu thêm thiếu hụt.

Giá LNG trung bình tại Trung Quốc tăng gần 80% trong tháng qua và lên mức kỷ lục 8,114 Nhân dân tệ/tấn (khoảng 27.5 USD/mmBTU) trong ngày 22/02, theo thông tin từ Sàn giao dịch dầu khí và khí thiên nhiên Thượng Hải. LNG tại Trung Quốc được vận chuyển bằng xe tải tới nhà máy hoặc trạm tiếp nhiên liệu cho xe.

DIỄN BIẾN GIÁ LNG TẠI TRUNG QUỐC

Đơn vị tính: USD/mmBtu



Nguồn: Shanghai Petroleum & Natural Gas Exchange

Xuất khẩu khí đốt tự nhiên từ Nga sang châu Âu thông qua Ukraine đã tăng mạnh gần 40% so với các ngày trước xung đột. Số liệu từ nhà điều hành lưới điện của Ukraine cho thấy xuất khẩu khí đốt tự nhiên từ Nga sang châu Âu đã tăng 38% vào ngày 24/2. Bước sang ngày 25/2, mức xuất khẩu tăng thêm khoảng 24% so với ngày 24/2. Giá khí đốt ở châu Âu đã tăng tới 62%, mức tăng lớn nhất kể từ năm 2005.

NORD STREAM 1 VÀ NORD STREAM 2
ĐƯỜNG ỒNG ĐƯA KHÍ ĐỐT CỦA NGA VÀO CHÂU ÂU



Nguồn: Gisreportonline

GIÁ KHÍ ĐỐT TẠI CHÂU ÂU TĂNG MẠNH



Nguồn: Bloomberg

■ Trong nước

Giá gas trong nước biến động theo giá gas thế giới, bình quân 2 tháng đầu năm 2022 giá gas tăng 18,64% so với cùng kỳ năm trước, góp phần làm CPI chung tăng 0,27 điểm phần trăm.

Một số dự án dầu khí đã bắt đầu có những dấu hiệu tích cực hơn, và kỳ vọng sớm được khởi công trong tương lai gần. Trong đó dự án Ô Môn (tổng đầu tư 6,7 tỷ USD) sẽ được khởi công trong giai đoạn cuối năm 2022, là động lực tăng trưởng lớn cho các công ty trong chuỗi giá trị dầu khí tại Việt Nam.

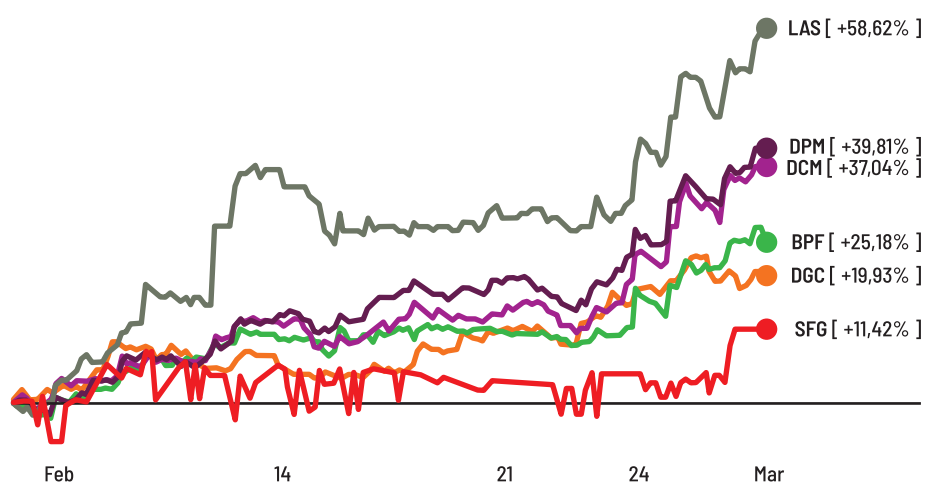
3. THỊ TRƯỜNG PHÂN BÓN

Động thái cấm xuất khẩu Amoni nitrat (NH_4NO_3) của Nga có thể đẩy giá phân đạm trên toàn cầu tiếp tục tăng.

Hiện nay, sản lượng Amoni nitrat xuất khẩu của Nga đạt khoảng 15 triệu tấn/năm, chiếm 75% nguồn cung toàn thế giới. Bên cạnh đó, Trung Quốc vẫn duy trì chính sách hạn chế xuất khẩu phân bón nhằm đảm bảo nguồn cung nội địa, trong bối cảnh thiếu hụt năng lượng và chi phí nguyên liệu đầu vào (khí, than) tăng cao. Điều này sẽ khiến tình trạng thiếu hụt nguồn cung nghiêm trọng thêm, và đẩy giá các loại phân bón tiếp tục duy trì ở mức cao.

Cổ phiếu nhóm phân bón trong nước có sự phục hồi đáng kể trong vòng 1 tháng qua sau đà lao dốc cuối năm trước, đặc biệt là những phiên gần đây khi căng thẳng Nga - Ukraine ngày càng leo thang, có cổ phiếu đã lập đỉnh mới.

CỔ PHIẾU NHÓM PHÂN BÓN TRONG NƯỚC CÓ SỰ PHỤC HỒI ĐÁNG KỂ



Nguồn: TradingView

4. THỊ TRƯỜNG ĐIỆN

Tình hình thủy văn nhiều khả năng kém thuận lợi trong năm 2022 và sẽ làm tăng nhu cầu tiêu thụ nhiệt điện. Giá khí vẫn duy trì mức cao ở năm 2022. Điều này sẽ làm nhóm điện khí kém cạnh tranh so với nhóm điện than; vì khi đó EVN/A0 sẽ ưu tiên huy động nguồn có chi phí thấp hơn là điện than.

Báo cáo triển vọng ngành năm 2022 của *Chứng khoán BIDV (BSC) dự báo, tăng trưởng điện thương phẩm năm 2022 sẽ đạt 280,3 tỷ kWh* (tăng 9,8% yoy), chủ yếu nhằm đáp ứng nhu cầu phụ tải hồi phục tích cực, và nhiều hoạt động sản xuất.

Tại mảng nhiệt điện khí, tỷ trọng nhiệt điện khí được định hướng tăng lên mức 24% vào năm 2030 và 27,3% vào năm 2045. Như vậy, triển vọng trung hạn duy trì tích cực với những doanh nghiệp nhiệt điện khí như POW hay NT2.

Tại mảng nhiệt điện than, trong ngắn hạn, nguồn điện giá rẻ này vẫn đóng vai trò quan trọng đối với việc đảm bảo đáp ứng nhu cầu phụ tải, đặc biệt trong giai đoạn vĩ mô khả năng phục hồi tích cực giai đoạn 2022-2025. Do đó, những doanh nghiệp nhiệt điện than như HND và QTP vẫn có thể được quan tâm.



CUỘC CHIẾN NGA - UKRAINE VÀ CÁC ẢNH HƯỞNG ĐẾN KINH TẾ THẾ GIỚI VÀ VIỆT NAM

1. TÁC ĐỘNG ĐẾN KINH TẾ THẾ GIỚI

Chiến dịch quân sự của Nga tại Ukraine làm trầm trọng thêm mối đe dọa đối với kinh tế toàn cầu lẫn gây trở ngại cho các giải pháp phục hồi sau đại dịch Covid-19.

Cuộc xung đột tại Ukraine và các đòn trừng phạt tài chính của phương Tây lên Nga không chỉ gây ra thiệt hại về kinh tế đối với riêng Nga mà còn đặt ra rủi ro cho nền kinh tế toàn cầu, làm rối loạn thị trường tài chính và khiến cuộc sống của người dân trên thế giới đối mặt nhiều rủi ro hơn.

Nga hiện là nhà cung cấp dầu mỏ, khí đốt tự nhiên, kim loại cực kỳ quan trọng và giá những mặt hàng này tăng cao hơn chắc chắn sẽ gây thiệt hại kinh tế trên toàn thế giới. Châu Âu phụ thuộc vào Nga gần 40% lượng khí đốt tự nhiên và 25% sản lượng dầu nhập khẩu. Đối với cựu lục địa, cuộc tấn công của Nga nhằm vào Ukraine có thể khiến tình trạng lạm phát diễn ra nhanh hơn và tồi tệ hơn.

▪ Các lệnh trừng phạt bủa vây Nga

Mỹ và các quốc gia phương Tây khác đã nhắm vào Nga với các biện pháp trừng phạt với quy mô và mức độ nghiêm trọng chưa từng có đối với một nền kinh tế lớn. Họ đã loại bỏ các ngân hàng lớn của Nga khỏi hệ thống thanh toán quốc tế SWIFT, hạn chế xuất khẩu công nghệ cao sang Nga và hạn chế nghiêm ngặt việc sử dụng dự trữ ngoại tệ của Moscow.

Các lệnh trừng phạt đã nhanh chóng gây ra thiệt hại. Đồng rúp Nga giảm xuống mức thấp kỷ lục hôm 28/2. Người dân xếp hàng dài tại các máy ATM để cố gắng rút tiền từ hệ thống ngân hàng đang bị tắc nghẽn.

▪ *Châu Âu gặp khó khăn*

Với sự phụ thuộc vào năng lượng từ Nga, nền kinh tế châu Âu hiện đang gặp rủi ro đặc biệt.

Giá khí đốt tự nhiên đã tăng 20% sau khi xung đột vũ trang nổ ra và hiện tại đã gấp gần 6 lần so với mức đầu năm 2021. Cú sốc giá khí đốt đang làm gia tăng lạm phát và gia tăng các hóa đơn điện nước. Kết quả là các hộ gia đình có ít tiền hơn để chi tiêu, trong khi kỳ vọng về sự gia tăng chi tiêu của người tiêu dùng sẽ trở lại do ít biện pháp hạn chế về đại dịch hơn và các trường hợp lây nhiễm Covid-19 đã giảm bớt.

Giá khí đốt leo thang đã khiến các nhà kinh tế gọi “sự phá hủy nhu cầu” trong các doanh nghiệp công nghiệp, như các nhà sản xuất phân bón, sử dụng nhiều khí đốt và hiện đã cắt giảm sản lượng. Nông dân đang phải trả nhiều tiền hơn để chạy máy móc và mua phân bón.

Lực cản do giá cả cao hơn và niềm tin bị ảnh hưởng *có thể làm giảm tăng trưởng GDP thực tế trong khu vực đồng euro từ 4,3% xuống 3,7% cho năm 2022.*

▪ *Chuỗi cung ứng tiếp tục gặp thách thức*

Sự phục hồi mạnh mẽ bất ngờ của thế giới sau đại dịch suy thoái khiến các công ty phải tranh nhau tìm đủ nguyên liệu và linh kiện để sản xuất hàng hóa nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của khách hàng. Các nhà máy, cảng và bãi vận chuyển hàng hóa quá đông đồng nghĩa với việc thiếu hụt, chậm trễ vận chuyển và giá cả cao hơn. Những gián đoạn đối với các ngành công nghiệp của Nga và Ukraine có thể trì hoãn mọi hoạt động trở lại điều kiện bình thường.

Nga và Ukraine cùng sản xuất 70% đèn neon trên thế giới, thành phần rất quan trọng trong việc sản xuất chất bán dẫn. Điều đó đặc biệt đáng lo ngại vì thế giới và các nhà sản xuất ô tô nói riêng đang phải chịu đựng tình trạng thiếu chip máy tính.

Nga và Ukraine cùng cung cấp 13% titan của thế giới, được sử dụng để sản xuất máy bay phản lực chở khách và 30% paladi, được sử dụng cho ô tô, điện thoại di động và chất hàn răng. Nga cũng là nước sản xuất niken lớn, được sử dụng để sản xuất pin ô tô điện và thép.

▪ *Chuỗi cung ứng thực phẩm bị ảnh hưởng*

Ukraine và Nga chiếm 30% xuất khẩu lúa mì, 19% ngô và 80% dầu hướng dương của thế giới và được sử dụng trong chế biến thực phẩm.

Mối đe dọa đối với các trang trại ở miền đông Ukraine và việc cắt xuất khẩu qua các cảng Biển Đen có thể làm giảm nguồn cung cấp lương thực ngay khi giá đang ở mức cao nhất kể từ năm 2011 và một số quốc gia đang thiếu lương thực.

▪ *Rủi ro lạm phát*

Khủng hoảng ở Ukraine trùng với thời điểm rủi ro cao khi Cục Dự trữ Liên bang (Fed) và các ngân hàng trung ương khác đang có ý định tăng lãi suất.

Các cuộc giao tranh và các lệnh trừng phạt đã làm gián đoạn thương mại của Nga với nền kinh tế toàn cầu và có nguy cơ đẩy giá hàng hoá lên cao hơn bao giờ hết, đặc biệt là đối với giá năng lượng trong bối cảnh Nga và Ukraine cùng sản xuất 12% lượng dầu và 17% khí đốt tự nhiên của thế giới.

Ngân hàng trung ương hiện đang phải cân nhắc việc áp lực lạm phát gia tăng trước nguy cơ khủng hoảng Ukraine sẽ làm suy yếu các nền kinh tế.

2. TÁC ĐỘNG ĐẾN KINH TẾ VIỆT NAM

Là nước có độ mở kinh tế rất cao, hội nhập rất sâu vào kinh tế toàn cầu, Việt Nam khó tránh khỏi những tác động từ cuộc xung đột Nga - Ukraine tới tăng trưởng, phát triển kinh tế, hợp tác kinh tế thương mại, cũng như xuất nhập khẩu hàng hóa. Trong đó một số ảnh hưởng trực tiếp như sản xuất, xuất nhập khẩu, lạm phát, cung cầu và giá cả. Tiếp đến là việc vận chuyển, lưu thông hàng hóa, thanh toán các hợp đồng thương mại. Các doanh nghiệp có dự án hợp tác với Nga, Ukraine, Belarus và các nước có liên quan trong cuộc khủng hoảng cũng sẽ chịu tác động.

Cả Nga và Ukraine đều là những đối tác thương mại truyền thống và quan trọng của Việt Nam tại khu vực Á - Âu. Xét về kim ngạch thương mại, Nga xếp ở vị trí thứ 1, Ukraine xếp ở vị trí thứ 6. Nếu xung đột Nga - Ukraine tiếp tục kéo dài, chắc chắn sẽ gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến thương mại song phương giữa Việt Nam và hai nước trên.

▪ Tác động trong ngắn hạn

Cuộc xung đột này đang là một trong những nguyên nhân chính làm tăng giá trên thị trường một số mặt hàng nhiên liệu, nguyên liệu phục vụ sản xuất, tiêu dùng như khí đốt - dầu mỏ, lúa mì, nhôm, nickel, ngô... do thị phần sản xuất và xuất khẩu của các nước trên rất lớn. Do đó nếu căng thẳng tiếp tục kéo dài có thể khiến nhiều nước, trong đó có Việt Nam, *gặp khó khăn về nguồn cung các nguyên, nhiên liệu trên trong thời gian tới.*

Về thanh toán các hợp đồng thương mại, đối với Nga, liên tiếp trong thời gian vừa qua, Mỹ và các nước phương Tây đã đưa ra hàng loạt lệnh trừng phạt nhắm vào hệ thống ngân hàng - tài chính của Nga như cấm giao dịch bằng đồng USD với các ngân hàng lớn của Nga như Sberbank, VTB,...; hạn chế huy động vốn thông qua thị trường Mỹ; đóng băng tài sản của Ngân hàng Trung ương Nga... Những bước trừng phạt này trước mắt sẽ *ảnh hưởng đến việc thanh toán nhiều hợp đồng sử dụng đồng tiền thanh toán là đô la Mỹ.* Ngoài ra, tỷ giá đồng Rub biến động, mất giá rất mạnh khiến một số nhà nhập khẩu của Nga đề nghị tạm dừng thanh toán trong 2-3 tuần để chờ tình hình ổn định.

Về vận chuyển, *lưu thông hàng hóa, hiện một số hãng tàu đã từ chối nhận đơn hàng vận chuyển hàng hóa từ Việt Nam đi Nga.* Giá cước vận tải sẽ tiếp tục tăng cao cùng với sự chậm trễ trong vận chuyển sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng đến thương mại hàng hóa.

Ngoài ra, *việc cấm vận hàng không cũng sẽ dẫn đến các hãng hàng không phải chọn đường bay dài hơn,* chi phí tăng, áp lực gia tăng lên hệ thống vận chuyển logistics toàn cầu và giá cả hàng hóa.

▪ Tác động đến trung hạn và dài hạn

Hiện nay còn quá sớm để có thể đánh giá những tác động trung và dài hạn trong căng thẳng hai nước đến quan hệ thương mại với Việt Nam. Điều này cũng tùy thuộc vào nhiều khả năng xảy ra.

Trong trường hợp Mỹ và phương Tây tiếp tục gia tăng thực thi các biện pháp trừng phạt khắc nghiệt nhất, kèm theo sự việc kinh tế toàn cầu phục hồi do hậu quả của đại dịch Covid-19, một số nhà phân tích đã dự báo một kịch bản xấu với kinh tế Nga trong năm 2022 với GDP giảm 7-10%, lạm phát lên tới 14-16%, tỷ giá đồng Rub sẽ ở mức 110 - 110 Rub/USD, sức mua của người dân giảm sút mạnh.

Kéo theo đó thương mại song phương giữa Nga với các nước trên thế giới nói chung và với Việt Nam nói riêng sẽ không tránh khỏi các tác động tiêu cực.

Riêng đối với Ukraine, kinh tế chắc chắn sẽ khó khăn hơn và cần nhiều thời gian hơn để phục hồi trở lại, do đó *kim ngạch thương mại hai chiều giữa hai nước cũng sẽ bị ảnh hưởng rất tiêu cực.*

▪ Tác động đến các thị trường tài sản

Xung đột Nga - Ukraine sẽ đẩy giá dầu và phân đạm tiếp tục neo ở mức cao cũng như gây khó khăn cho chuỗi cung ứng.

Nga hiện là nước xuất khẩu phân đạm, NPK hàng đầu thế giới. Dưới tác động của các lệnh trừng phạt và việc Nga áp dụng hạn ngạch xuất khẩu để phòng vệ, giá phân bón dự kiến tiếp tục leo thang trong năm 2022.

Các số liệu thống kê lịch sử cho thấy các cuộc xung đột và căng thẳng địa chính trị phần lớn ảnh hưởng đến thị trường chứng khoán trong ngắn hạn.

Các chuyên gia này cũng dự báo đà tăng của giá vàng có thể sớm kết thúc. Vàng vốn dĩ được coi là “tài sản trú ẩn an toàn” và dữ liệu lịch sử cho thấy mỗi khi các cuộc xung đột và căng thẳng địa chính trị diễn ra thì giá vàng có xu hướng tăng trong ngắn hạn. Tuy vậy, đà tăng của giá vàng thường không kéo dài và sẽ quay đầu giảm trở lại khi tình hình căng thẳng hạ nhiệt.



PHẦN V

KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

KẾT LUẬN

Sự gián đoạn trong các chuyến dầu từ Nga tới các đường ống ở Châu Âu sẽ ảnh hưởng tới nguồn cung năng lượng toàn cầu. Phía Mỹ đang lên kế hoạch ứng phó bằng cách xả kho dự trữ dầu, nhằm khắc phục nguồn cung trong ngắn hạn. Mặc dù vậy, đây chỉ là biện pháp tạm thời, và khó có thể duy trì trong thời gian dài. Do đó, giá dầu sẽ khó có thể điều chỉnh giảm, và sẽ tiếp tục duy trì ở mức cao trong thời gian tới. Đây là yếu tố thuận lợi cho nhóm ngành dầu khí trong nước.

Trong đó, đối với nhóm thượng nguồn được kỳ vọng các dự án thăm dò, khai thác sẽ sôi động trở lại nhờ nhu cầu khai thác tăng, và các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ khoan, xây lắp giàn khoan, kho nổi như Tổng Công ty cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PVS) và Tổng Công ty cổ phần Khoan và Dịch vụ khoan Dầu khí (PVD) dự kiến có được các hợp đồng mới với giá trị cao hơn.

Đối với nhóm trung nguồn, nhu cầu vận tải dầu năm 2022 dự kiến sẽ gia tăng khi nhu cầu tiêu thụ sản phẩm hóa dầu từ các dự án Dung Quất, Nghi Sơn hồi phục.

Ngoài ra, nhu cầu nhập khẩu LNG sẽ tiếp tục thúc đẩy việc xây dựng hệ thống kho chứa. Tổng Công ty cổ phần Vận tải Dầu khí (PVT) hiện chiếm toàn bộ thị phần vận tải dầu thô và LPG trong nước, còn Tổng Công ty Khí Việt Nam (GAS) đang đầu tư vào các dự án LNG Thị Vải giai đoạn 2 và LNG Sơn Mỹ giai đoạn 1 nhiều tiềm năng trong thời gian tới.

Đối với ngành phân bón, tình trạng thiếu hụt nguồn cung mở ra triển vọng tích cực đối với nhóm ngành này. Động thái cấm xuất khẩu Amoni nitrat (NH_4NO_3) của Nga có thể đẩy giá phân đạm trên toàn cầu tiếp tục tăng. Hiện nay, sản lượng Amoni nitrat xuất khẩu của Nga đạt khoảng 15 triệu tấn/năm, chiếm 75% nguồn cung toàn thế giới.

Bên cạnh đó, Trung Quốc vẫn duy trì chính sách hạn chế xuất khẩu phân bón nhằm đảm bảo nguồn cung nội địa, trong bối cảnh thiếu hụt năng lượng và chi phí nguyên liệu đầu vào (khí, than) tăng cao. Điều này sẽ khiến tình trạng thiếu hụt nguồn cung nghiêm trọng thêm, và đẩy giá các loại phân bón tiếp tục duy trì ở mức cao.

KHUYẾN NGHỊ

Đối với các doanh nghiệp đang có hoạt động kinh doanh, xuất nhập khẩu với thị trường Nga và Ukraine, cần chủ động làm việc với các đối tác nhập khẩu về thanh toán, tiến độ giao hàng... để tránh rủi ro, đảm bảo quyền lợi.

Các doanh nghiệp cần tận dụng tối đa các ưu đãi trong 15 Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và các nước để đa dạng hóa thị trường.

Theo dõi sát biến động cung cầu các mặt hàng chiến lược nhạy cảm, kịp thời có biện pháp điều hành phù hợp, tận dụng được cơ hội về giá để sản xuất, xuất nhập khẩu.



Ảnh bìa: Xung đột Nga - Ukraine.
© independent.co.uk

BÁO CÁO KINH TẾ

THÁNG 2/2022



VIỆN NGHIÊN CỨU CHIẾN LƯỢC THƯƠNG HIỆU VÀ CẠNH TRANH

Đại diện: Tiến sỹ VÕ TRÍ THÀNH

Tầng 3, nhà C - Nhà khách La Thành
218 Đội Cấn, Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: 024 62 9191 37 - Email: info@bcsi.edu.vn

Website: www.bcsi.edu.vn